

Nhất Đăng Đại Sư

Hai người theo đường núi đi về phía trước, không bao lâu đã tới cuối đường, phía trước là một chiếc cầu đá rộng khoảng một thước bắc qua hai ngọn núi, mây mù bao phủ, nhìn không thấy đầu bên kia. Nếu ở dưới đất thì một con đường nhỏ rộng hơn thước chẳng đáng gì, nhưng chiếc cầu đá này thì bên dưới là vực sâu, đừng nói là đi lại, chỉ nhìn xuống một cái cũng không khỏi tim đập chân run. Hoàng Dung thở dài nói: -Vị Đoàn Hoàng gia này ở ẩn kín đáo thật, dù ai có thù hận không đội trời chung với ông ta tới đây cũng đã bớt giận một nửa.

Quách Tĩnh nói: -Tại sao người câu cá kia lại nói Đoàn Hoàng gia không còn trên đời nữa? Thật khiến người ta không thể yên tâm.

Hoàng Dung nói: -Chuyện đó cũng quả khiến người ta không sao đoán được xem dáng vẻ của y thì không giống như bịa đặt lại nói là sư phụ chúng ta từng chính mắt nhìn thấy Đoàn Hoàng gia chết.

Quách Tĩnh nói: -Đã tới bước này thì chỉ còn tiến không còn lùi.

Rồi ngồi xổm xuống cõng Hoàng Dung lên, triển khai thuật khinh công đề tung bước lên cầu đá.

Cầu đá lồi lõm không bằng phẳng lại thêm cả năm năm giữa mây mù, trơn trượt dị thường, càng đi chậm càng dễ ngã. Quách Tĩnh đề khí rào chân chạy mau, chạy được bảy tám trượng, Hoàng Dung kêu lên: -Cẩn thận, phía trước gãy rồi.

Quách Tĩnh cũng đã thấy chiếc cầu đá đột nhiên gãy ở giữa, có một đoạn khuyết dài khoảng bảy tám thước, lúc ấy càng chạy mau, mượn lực vọt tới phi thân qua. Hoàng Dung trải qua nguy hiểm nhiều lần, đã sớm coi thường cái chết, cười nói: -Tĩnh ca ca, người bay không vững vàng bằng điêu nhi.

Đi một đoạn lại vọt qua một chỗ khuyết, qua bảy đoạn thì thấy phía núi đối diện có một khoảng đất rộng, chợt nghe tiếng đọc sách sang sảng, đã tới chỗ tận cùng của cầu đá, nhưng chỗ ấy lại có một đoạn khuyết cực dài, nhìn thấy cũng phải hơn một trượng, đầu bị khuyết có một thư sinh ngồi xếp bằng, tay cầm một quyển sách đang cao giọng đọc vang. Sau thư sinh kia lại có một đoạn cầu khuyết ngắn.

Quách Tĩnh chỉ đi chứ không chạy, vừa đứng lại đã cảm thấy không biết làm sao: -Nhảy qua chỗ này vốn không khó, chỉ là người thư sinh kia ngồi chắn chỗ xung yếu, ngoài chỗ ấy thì không có chỗ nào đặt chân lấy đà được.

Lúc ấy bèn cao giọng nói: -Vãn bối cầu kiến tôn sư, làm phiền đại thúc dẫn kiến.

Người thư sinh kia lắc đầu ngoẹo cổ đọc rất rành rọt dễ nghe, hoàn toàn

không nghe thấy Quách Tĩnh nói. Quách Tĩnh đề khí cao giọng nói lần nữa, người thư sinh kia vẫn cứ lờ đi không nghe. Quách Tĩnh hạ giọng nói: -Dung nhi, tính sao bây giờ?

Hoàng Dung nhướn mày không đáp. Nàng vừa thấy thế ngồi của người thư sinh đã biết chuyện này hoàn toàn hết cách, trên chiếc cầu đá rộng khoảng một thước mà động thủ là lập tức phân sống chết, cho dù Quách Tĩnh thắng được nhưng chuyện này là tới nhờ người ta, làm sao có thể động thủ đả thương họ?

Thấy người thư sinh kia hoàn toàn không đếm xỉa gì tới bất giác ngấm ngấm tức giận mà nghe đoạn sách y đọc chẳng qua chỉ là một bộ Luận ngữ rất bình thường, chỉ nghe y đọc:

Cuối mùa xuân, áo xuân đã may xong,

thành niên năm sáu người,

đồng tử sáu bảy người,

tắm ở sông Nghi, hóng gió ở Vũ Vu, ngâm vịnh mà về.

Đọc rất hào hứng, đọc một lần lại thở dài khen ngợi mấy lần, quả đúng như đang giữa gió xuân chờ ca chờ múa, văn vẻ vô cùng.

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Muốn y mở miệng chỉ có cách lên tiếng nói khích.

Liền cười nhạt một tiếng, nói: -Cho dù đọc Luận ngữ hàng ngàn lần mà không hiểu được lời nhỏ nghĩa lớn của phu tử cũng uổng công thôi.

Người thư sinh ngạc nhiên ngừng đọc, ngẩng lên nói: -Thế nào là lời nhỏ nghĩa lớn, xin được thỉnh giáo!

Hoàng Dung quan sát thấy y khoảng bốn mươi tuổi, đầu đội khăn tiêu dao, tay cầm quạt tập điệp, dưới cằm có một chòm râu dài đen nhánh, đúng là dáng vẻ một bậc thạc nho túc học, bèn cười nhạt nói: -Các hạ biết đệ tử Khổng môn có tất cả bao nhiêu người không?

Người thư sinh cười nói: -Thế thì có gì khó? Đệ tử Khổng môn có ba ngàn người, những kẻ thành đạt có bảy mươi hai người.

Hoàng Dung hỏi: -Trong bảy mươi hai người ấy có người già có người trẻ, người biết trong đó có bao nhiêu người thành niên, bao nhiêu người là đồng tử không?

Người thư sinh ngạc nhiên nói: -Trong Luận ngữ chưa từng nói tới, kinh truyện cũng không ghi chép.

Hoàng Dung nói: -Ta nói người không hiểu rõ lời nhỏ ý lớn trong kinh sách quả không sai mà. Mới rồi rõ ràng người đọc Thành niên năm sáu người, đồng tử sáu bảy người. Năm sáu ba mươi, thành niên là ba mươi người, sáu bảy bốn hai, đồng tử là bốn mươi hai người, cộng lại thì không nhiều không ít vừa đúng bảy mươi hai người. Xem loại người như

người đọc sách mà không suy nghĩ, hà, thật đáng tiếc, thật đáng tiếc.

Thư sinh kia nghe nàng giải thích kinh sách khiến cưỡng như thế, bất giác ghen cổ cười ngất, nhưng cũng thầm phục nàng thông minh cơ trí, cười nói: -Tiểu cô nương quả nhiên đầy bụng thi thư, bội phục bội phục. Các người muốn gặp gia sư để làm gì vậy?

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Nếu nói tới để xin chữa bệnh nhất định y sẽ tìm đủ cách làm khó dễ, nhưng câu này lại không thể không trả lời, được rồi, y đang đọc Luận ngữ, mình cứ vớ vài câu của Khổng phu tử hỏi vặn y.

Lúc ấy bèn nói: -Bậc thánh nhân, ta không thể được gặp vậy. Được gặp bậc quân tử, có thể vậy. Có bạn từ phương xa tới, chẳng cũng vui sao?

Thư sinh ngẩng đầu cười lớn hồi lâu mới im, nói: -Hay lắm, hay lắm, ta đưa ra ba câu hỏi thử tài người, nếu trả lời được thì sẽ dẫn người đi gặp sư phụ ta, nếu có một câu không trả lời được thì mời hai vị theo đường cũ trở về.

Hoàng Dung nói: -Ái chà, ta chưa từng đọc nhiều sách vở, câu hỏi khó quá thì ta không trả lời được đâu.

Thư sinh cười nói: -Không khó, không khó. Ở đây có một bài thơ chiết tự bốn chữ nói về lai lịch xuất thân của tại hạ, người đoán thử xem.

Hoàng Dung nói: -Được lắm, đoán sai cũng thú, xin đọc đi?

Thư sinh vuốt râu ngâm: -Lục kinh uẩn tạ hung trung cửu, Nhất kiếm thập niên ma tại thủ ...

(Sáu kinh học thuộc khi còn nhỏ, Một kiếm mười năm tay vẫn giữ ...). Hoàng

Dung lè lưỡi nói: -Văn võ toàn tài, quả là không kém!

Thư sinh kia cười một tiếng ngâm tiếp: -Hạnh hoa đầu thượng nhất chi hoành, Khủng tiết thiên cơ mạc lộ khẩu. Nhất điểm khản khản đại như đầu, Yêm khước bán sàng vô số hữu. Hoàn danh trực đắc quả quan quy, Bản lai diện mục quân tri phủ?

(Trên đầu hoa hạnh một cành ngang, Giữ kín thiên cơ không nói lộ: Một chấm rõ ràng lớn như đầu, Trống vắng nửa giường luống than thở. Thành danh bỏ mũ cáo quan về, Lai lịch ra sao người đoán thử?).

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Thành danh bỏ mũ cáo quan về Lai lịch ra sao người đoán thử. Xem dáng vẻ của người thì ắt là đại thần trong triều của Đoàn Hoàng gia năm xưa, theo ông ta treo mũ từ quan rời triều về ẩn nơi rừng núi, có gì khó đoán.

Bèn nói: -Chữ Lục thêm chữ Nhất và chữ Thập là chữ Tân. Chữ Hạnh trên thêm một nét ngang, dưới bỏ chữ Khẩu là chữ Vị. Nửa chữ Sàng thêm chữ Đại và một chấm là chữ Trạng. Chữ Hoàn bỏ cái mũ ở trên là chữ Nguyên. Tân vị trạng nguyên, thất kính thất kính, té ra là Trạng nguyên gia khoa Tân vị.

Thư sinh chột sừng sốt, vốn nghĩ lối đố chữ ấy rất khó đoán, cho dù đoán đúng cũng phải mất nửa ngày, mà trên cái cầu hẹp thét này, thiếu niên kia võ công có cao cường hơn e cũng khó đứng được lâu, muốn khiến hai người biết khó mà lui, ngoan ngoãn trở về, nào ngờ Hoàng Dung lại như không nghĩ ngợi gì, thuận miệng trả lời bất giác kinh ngạc vô cùng, nghĩ thầm cô gái nhỏ này vốn thông minh tuyệt đỉnh, phải ra câu hỏi thật khó để làm khó, nhìn quanh thấy ở ven núi có một rặng cau, cành lá đong đưa theo gió như vung quạt múa, y là tài trạng nguyên, tức cảnh sinh tình, lúc ấy phe phẩy chiếc quạt nói: -Ta có một vế đối, mời tiểu cô nương đối thử.

Hoàng Dung nói: -Làm câu đối không thú bằng đoán câu đố, nhưng thôi được, nếu ta không đối xem ra người cũng không cho bọn ta qua, người ra vế đối đi.

Thư sinh vung quạt chỉ vào rặng cây cọ, nói: -Gió thổi cau lay, Phật ngàn tay khua quạt tập điệp.

Vế trên của câu đối là tức cảnh, lại ngầm có ý đề cao mình.

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Nếu mình chỉ đối bằng sự vật mà không mang nghĩa song quan thì không thắng được.

Bèn đưa mắt nhìn quanh, chột thấy trong khoảng đất phẳng trước mặt có một ngôi chùa nhỏ, phía trước có một ao sen, lúc ấy sắp hết tháng bảy, trên núi lạnh sớm, sen trong ao đã héo úa quá nửa, chột động tâm cười nói: -Câu đối thì có, chỉ sợ đắc tội với đại thúc nên không tiện nói ra.

Thư sinh nói: -Cứ nói không sao.

Hoàng Dung nói: -Người không được giận đấy.

Thư sinh nói: -Tự nhiên là không giận.

Hoàng Dung chỉ vào chiếc khăn tiêu dao trên đầu y nói: -Được, câu đối của ta là sương sa sen héo, quý một cặp đôi khăn tiêu dao.

Câu đối vừa nói ra, thư sinh hô hô cười rộ, nói: -Hay lắm, hay lắm, không những đối rất chỉnh mà còn rất miễn tiện.

Quách Tĩnh thấy trên cuống sen mang một chiếc lá héo úa, quả nhiên rất giống con quý một chân đôi chiếc khăn tiêu dao, cũng không kìm được bật cười.

Hoàng Dung cười nói: -Đừng cười, đừng cười, ngã xuống một cái là chúng ta thành hai con quý không đôi khăn tiêu dao đấy.

Thư sinh nghĩ thầm: -Câu đối tầm thường nhất định không làm khó được cô ta, mình cứ ra câu đối thật khó.

Đột nhiên nghĩ tới lúc trẻ đi học, thầy dạy từng nói ra một câu đối rất khó, mấy mươi năm nay không có ai đối được thật chỉnh, biết đâu có thể làm khó nàng một phen, lúc ấy liền nói: -Ta còn có một vế đối xin tiểu cô nương đối: Cầm sắt tỳ bà, tám đại vương thấy bày diện mạo.

Hoàng Dung nghe xong, trong lòng cả mừng: -Trong bốn chữ cầm sắt tỳ bà có tất cả tám chữ vương, vốn là vô cùng khó đối, chỉ tiếc đây là một câu đối cũ chứ không phải do người nghĩ ra. Năm trước cha trên đảo Đào Hoa nhân rồi vô sự đã đối qua rồi. Mình cứ làm ra vẻ khó khăn, để y đợi một lúc.

Liên cau mày làm ra vẻ nhăn nhó khổ sở. Thư sinh thấy làm khó được nàng, vô cùng đắc ý nhưng chỉ sợ Hoàng Dung hỏi ngược lại y, bèn nói trước: -Câu đối này vốn rất khó, ta cũng không đối được thật chính. Có điều chúng ta đã nói từ đầu, nếu tiểu cô nương không đối lại được, thì chỉ có cách mời về thôi.

Hoàng Dung cười nói: -Nếu nói phải đối về đối này thì có gì là khó, chỉ sợ về mới rồi đắc tội với đại thúc, bây giờ về này lại đắc tội với cả bốn vị Ngự Tiều Canh Độc nên không nói ra được.

Thư sinh không tin, nghĩ thầm: -Người mà đối được đã là thiên nan vạn nan, há lại có thể nhân dịp này chọc ghẹo cả bốn anh em ta à?

Liên nói: -Chỉ cần đối cho chính, chuyện cười cợt có gì đáng ngại?

Hoàng Dung cười nói: -Nếu đã như thế thì ta xin lỗi trước, xin đối lại thế này: Ly mỹ võng lượng, bốn tiểu quỷ đều có ruột gan.

Thư sinh cả kinh đứng bật dậy vung tay áo một cái vái Hoàng Dung một vái, nói: -Tại hạ bái phục.

Hoàng Dung đáp lễ, cười nói: -Nếu không phải các vị đều dùng tâm cơ cản trở bọn ta lên núi thì về đối này quả thật cũng khó mà nghĩ ra.

Nguyên năm xưa lúc Hoàng Duyệt Sư làm về đối này thì Trần Huyền Phong, Khúc Linh Phong, Lục Thừa Phong, Mã Mặc Phong bốn đệ tử đang đứng hầu bên cạnh, y bèn lấy bốn chữ ấy để chọc ghẹo bốn người. Lúc ấy Hoàng Dung còn chưa ra đời, về sau nghe cha kể lại, hôm nay lại dùng đó để chỉ bốn người Ngự Tiều Canh Độc.

Thư sinh hừ một tiếng, quay người nhảy qua chỗ khuyết của chiếc cầu, nói: - Mời.

Quách Tĩnh đứng yên nghe hai người so tài văn chương, chỉ sợ có câu nào Hoàng Dung không đáp được thì công lao trước đây kể như bỏ hết, nhìn thấy người thư sinh nhường đường, trong lòng cả mừng, lập tức đề khí nhảy tới, điểm chân xuống chỗ người thư sinh vừa ngồi, lại nhảy qua chỗ khuyết cuối cùng.

Thư sinh thấy y cũng Hoàng Dung vượt chỗ hiểm như đi trên đất bằng cũng thầm thán phục: -Mình tự phụ là văn võ song toàn, nhưng thật ra văn thì không bằng tiểu cô nương này, võ thì không bằng thiếu niên này, xấu hổ ơ là xấu hổ.

Bên nghiêng mắt nhìn lại Hoàng Dung lần nữa, chỉ thấy nàng ngênh ngang đắc ý, nghĩ cô gái nhỏ này thắng được một vị trạng nguyên túc

học nên không giấu được sự đắc ý nghĩ thầm: -Mình cứ chọc ghẹo một phen để cô ta đừng đắc ý quá.

Lúc ấy bèn nói: -Cô nương văn tài tuy cao, nhưng hành động thì có chỗ kém.

Hoàng Dung nói: -Xin thỉnh giáo.

Người thư sinh nói: -Trong sách Mạnh tử có câu: Nam nữ thụ thụ bất thân, đó là lẽ vậy. Xem ra cô nương là một vị khuê nữ, lại hoàn toàn không phải là vợ chồng với tiểu ca này, tại sao lại để y công? Mạnh phu tử chỉ nói khi chị dâu chết đuối thì em chồng mới có thể nắm tay kéo lên. Cô nương đã không rơi xuống nước, lại không phải là chị dâu của tiểu ca đây mà ôm ôm ấp ấp, quả thật rất trái với lẽ giáo.

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Hừ, Tĩnh ca ca có tốt với mình hơn, người khác cũng biết y không phải là chồng mình. Lục Thừa Phong Lục sư ca nói thế, vị trạng nguyên này lại cũng nói thế.

Lập tức chau môi một cái nói: -Mạnh phu tử rất thích ăn nói bậy bạ, lời nói của y làm sao tin được.

Thư sinh tức giận nói: -Mạnh phu tử là bậc đại thánh đại hiền, tại sao lại không tin được lời ông?

Hoàng Dung cười hề hề nói: -Khất cái làm sao hai vợ được? Láng giềng liệu có mấy con gà? Đương thời thiên tử nhà Chu đó, Tề Ngụy sao lòng vẫn thiết tha.

Thư sinh càng nghĩ càng thấy đúng, ngần ra hồi lâu không đáp được.

Nguyên bài thơ ấy là của Hoàng Dục Sư làm, y chê bai Thang Vũ, coi thường Chu Khổng, đối với những lời thánh hiền truyền lại lúc rảnh rồi lại bài bác mỉa mai, từng làm không ít thơ ca từ phú chế nhạo Khổng Mạnh. Sách Mạnh tử có chuyện nói người nước Tề có hai vợ mà đi xin cơm thừa canh cặn, lại nói có người mỗi ngày ăn cắp một con gà của người láng giềng, y bèn nói hai chuyện ấy là để lừa người. Hai câu cuối của bài thơ trên là nói vào thời Chiến quốc thiên tử nhà Chu vẫn còn, tại sao Mạnh tử không phụ tá vương thất mà lại đi gặp Lương Huệ vương, Tề Tuyên vương để cầu làm quan? Chuyện đó không khỏi có chỗ trái hẳn với đạo lý thánh hiền.

Thư sinh nghĩ thầm: -Chuyện người nước Tề và chuyện trộm gà nguyên là ví dụ, không đáng để nói, nhưng hai câu sau cùng chỉ sợ dựng Mạnh phu tử dưới đất lên thì ông cũng khó mà tự biện hộ.

Lại nhìn Hoàng Dung một cái, nghĩ thầm: -Còn nhỏ mà sao đã khôn ngoan quỷ quái như thế?

Lúc ấy không nói gì nữa, đưa hai người đi thẳng vào. Lúc đi qua ao sen, nhìn thấy lá sen dưới hồ, không kìm được lại nhìn Hoàng Dung một cái. Hoàng Dung phì cười một tiếng, quay đầu qua chỗ khác.

Thư sinh kia dẫn hai người vào chùa, mời hai người ngồi ở phòng phía đông, tiểu sa di bưng trà lên. Thư sinh nói: -Hai vị tạm đợi một lúc, đợi ta vào bẩm với gia sư.

Quách Tĩnh nói: -Khoan đã? Vị đại thúc cày ruộng kia đứng ở mép núi đỡ tảng đá lớn, không thoát thân được, xin đại thúc cứu y trước đã.

Thư sinh kia giật nảy mình, phi thân vọt đi.

Hoàng Dung nói: -Có thể mở cái túi màu vàng ra rồi.

Quách Tĩnh nói: -À, nếu cô không nói thì ta đã quên mất!

Vội lấy cái túi vàng xé ra, chỉ thấy trong có một tờ giấy không có chữ mà vẽ một bức tranh, trên tranh vẽ một người nước Thiên Trúc ăn mặc như lối vương giả đang dùng dao cắt thịt trên ngực mình, đã cắt hết thịt trên thân thể, máu tươi rùng rùng. Trước mặt y là một cái cân, một bên đĩa cân có một con bò câu đậu, bên kia thì chất một đồng thịt của y cắt ra, con bò câu tuy nhỏ nhưng nặng hơn đồng thịt rất nhiều. Cạnh cái cân có một chim ưng đứng, dáng vẻ hung ác. Bút pháp trên bức tranh này rất kém cỏi, Hoàng Dung nghĩ thầm: -Bà Anh Cô này vốn chưa từng học hội họa, chữ viết cũng không kém chữ bức tranh này thì như trẻ con bôi bác ra.

Nhìn suốt nửa ngày chẳng hiểu ý tứ trong bức tranh là thế nào. Quách Tĩnh thấy nàng càng đoán càng không ra thì mình chẳng cần gì phải hao tổn tâm tư, bèn nhặt bức tranh lên cuốn lại, nắm trong bàn tay.

Chợt nghe trên điện có tiếng bước chân, người nông phu tức giận thở hồng hộc, vịn vai thư sinh từ ngoài bước vào trong, chắc y bị tảng đá lớn đè quá lâu, mệt tới mức gân cốt rã rời. Khoảng sau thời gian uống cạn một chén trà, một chú tiểu sa di chạy vào, hai tay chấp lại làm lễ, nói: - Hai vị từ xa tới đây, không biết có việc gì?

Quách Tĩnh nói: -Đặc biệt tới cầu kiến Đoàn Hoàng gia, xin thông báo giùm cho.

Chú tiểu sa di chấp tay nói: -Đoàn Hoàng gia đã sớm không còn trên đời, làm hai vị phải vất vả một chuyến uổng công. Xin mời dùng cơm chay. Rồi tiểu tăng sẽ cung kính tiễn chân xuống núi.

Quách Tĩnh vô cùng thất vọng, nghĩ thầm trăm cay ngàn đắng mới tới đây được mà chỉ được nghe một câu trả lời như thế, vậy thì làm sao là hay. Nhưng Hoàng Dung nhìn thấy chùa miếu đã đoán được ba phần, lúc ấy nhìn thần sắc của chú tiểu sa di lại đoán được năm sáu phần, bèn đón lấy bức tranh trong tay Quách Tĩnh nói: -Đệ tử là Quách Tĩnh, Hoàng Dung cầu kiến. Xin tôn sư nghĩ tới tình nghĩa cố nhân với Cửu chỉ thần cái và Hoàng đảo chủ đảo Đào Hoa mà cho gặp mặt một lần. Tờ giấy này xin làm phiên trình lại với tôn sư.

Chú tiểu sa di đón lấy bức tranh, không dám mở ra xem, chấp tay vái một vái rồi quay người vào trong.

Lần này không bao lâu y đã trở ra, cúi đầu chấp tay nói: -Kính mời hai vị.

Quách Tĩnh cả mừng, đỡ Hoàng Dung theo y vào trong. Ngôi chùa này tuy nhìn thì thấy nhỏ nhưng bên trong lại rất sâu. Ba người đi qua một đường nhỏ lát đá xanh, lại xuyên qua một khu rừng trúc, chỉ thấy lá xanh um tùm, vô cùng u nhã, khiến người ta quên hết mọi nỗi phiền muộn. Trong rừng trúc có ba gian thạch thất, chú tiểu sa di nhẹ nhàng đẩy cửa phòng, đứng tránh qua một bên, khom lưng mời hai người bước vào.

Quách Tĩnh thấy chú tiểu sa di cung kính có lẽ rất có hảo cảm với y, nhìn y cười khẽ tỏ ý cảm tạ rồi cùng Hoàng Dung sóng vai bước vào, chỉ thấy trong phòng có một lò hương đặt trên bàn nhỏ, trên mấy tấm bồ đoàn bên cạnh có mấy nhà sư ngồi. Một người da dẻ đen bóng, mũi cao mắt sâu, rõ ràng là người Thiên Trúc. Một người khác mặc tăng bào bằng vải thô, hai hàng lông mi dài che rũ xuống khóe mắt, mặt mũi hiền từ, trong mắt thấp thoáng vẻ sầu khổ nhưng lại lập tức ánh lên nét tinh anh, chỉ nhìn một cái là biết. Người thư sinh và người nông phu đứng hầu sau lưng y.

Lúc ấy Hoàng Dung đã không còn hoài nghi, khẽ kéo tay Quách Tĩnh một cái, bước tới trước mặt nhà sư ông mi dài, khom người vái lạy nói: - Đệ tử là Quách Tĩnh, Hoàng Dung tham kiến sư bá.

Quách Tĩnh trong lòng rất ngạc nhiên, nhưng lúc ấy cũng không còn thời giờ nghĩ ngợi, lập tức lạy rạp xuống đất theo nàng, dập đầu bình bình bốn cái. Nhà sư lông mi dài cười khẽ một tiếng đứng dậy đưa tay đỡ hai người lên, cười nói: - Thát huynh thu được đệ tử giỏi, Dục huynh sinh được con gái giỏi lắm. Nghe họ nói lại.

Rồi chỉ vào người nông phu và người thư sinh: -Hai vị văn tài võ nghệ đều vượt xa bọn đồ đệ của ta, hà hà, đáng mừng đáng vui.

Quách Tĩnh nghe lời y nói, nghĩ thầm: -Lời lẽ này thì rõ ràng là Đoàn Hoàng gia rồi, chỉ là một vị hoàng đế sờ sờ ra đó, tại sao lại trở thành hòa thượng? Tại sao họ nói y đã không còn trên đời? Thật khiến người ta leo lên tượng Kim cương cao một trượng hai mà mãi không thấy đầu đầu. Mà sao Dung nhi lại biết y chính là Đoàn Hoàng gia?

Chỉ nghe nhà sư kia lại nhìn Hoàng Dung nói: -Cha và sư phụ người đều khỏe chứ? Nhớ năm xưa lúc tỷ võ luận kiếm với cha người trên ngọn Hoa sơn thì y còn chưa cưới vợ, không ngờ một lần chia tay đã hai mươi năm, lại sinh được một đứa con gái xinh đẹp thế này. Người còn có anh chị em nào không? Ông ngoại người là vị anh hùng tiền bối nào vậy?

Hoàng Dung mi mắt đỏ hoe, nói: -Mẹ con chỉ sinh được một mình con, bà đã sớm qua đời rồi, ông ngoại là ai con cũng không biết.

Nhà sư kia nói: -A.

Rồi vỗ nhẹ vào vai nàng một cái an ủi, lại nói: -Ta đã nhập định ba ngày ba đêm, vừa mới tỉnh lại, các người tới đã lâu chưa?

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Xem thần sắc y có vẻ rất mừng khi gặp bọn mình, vậy thì việc cản trở không cho bọn mình lên núi suốt dọc đường đều là chủ ý của đệ tử y.

Lúc ấy bèn đáp: -Đệ tử cũng vừa mới tới. May là được mấy vị đại thúc tìm mọi cách cản lại trên đường, nếu không thì đã tới sớm rồi, Đoàn sư bá nhập định chưa tỉnh lại thì cũng chẳng làm gì.

Nhà sư ha hả cười nói: -Họ sợ ta gặp nhiều người ngoài. Thật ra các người đâu phải là người ngoài? Tiểu cô nương mồm mép lanh lợi, nhất định là gia học uyên nguyên. Đoàn Hoàng gia đã sớm không còn ở trên đời rồi. Bây giờ ta tên là hòa thượng Nhất Đăng. Sư phụ người chính mắt thấy ta quy y tam bảo, nhưng cha người e còn chưa biết.

Quách Tĩnh lúc ấy mới sực hiểu ra: -Té ra Đoàn Hoàng gia cắt tóc làm hòa thượng, người xuất gia không còn là người thế tục, nên đệ tử của ông ta nói Đoàn Hoàng gia đã sớm không còn trên đời, sư phụ mình chính mắt nhìn thấy ông ta xuống tóc làm sư, nếu sai bọn mình tới tìm ông ta thì tự nhiên sẽ không nói là đi gặp Đoàn Hoàng gia mà nhất định sẽ nói là đi gặp Nhất Đăng đại sư. Dung nhi thật thông minh, vừa gặp ông ta đã đoán ra ngay.

Chợt nghe Hoàng Dung nói: -Cha con hoàn toàn không biết. Sư phụ cũng chưa nói cho đệ tử biết.

Nhất Đăng cười nói: -Phải rồi, miệng sư phụ người thì vào nhiều ra ít, ăn nhiều nói ít, nhất định y sẽ không nói việc của lão hòa thượng cho người ta biết. Các người từ xa tới vất vả đã dùng qua cơm chay chưa? ủa ...

Nói tới đó đột nhiên giật nảy mình, nắm tay Hoàng Dung bước ra ngoài cửa để ánh nắng chiếu vào mắt nàng, nhìn kỹ một lúc, càng nhìn càng có vẻ kinh ngạc. Quách Tĩnh cho dù ngu ngốc cũng nhìn thấy Nhất Đăng đại sư đã phát giác ra Hoàng Dung đang bị trọng thương, trong lòng đau xót, đột nhiên quỳ hai gối xuống hướng về y dập đầu lia lịa. Nhất Đăng đại sư đưa tay đỡ cánh tay y một cái, Quách Tĩnh chỉ cảm thấy một luồng đại lực nâng người y lên, không dám vận kinh chống cự, nương theo luồng kinh lực từ từ đứng lên, nói: -Xin đại sư cứu mạng cho nàng!

Nhất Đăng mới rồi nâng một cái, nửa có ý bảo y không cần đa lễ, nửa có ý thử xem công lực của y, cái nâng ấy dùng tới năm thành công lực, nếu thấy y chống lại không được sẽ lập tức thu kinh, quyết không đến nỗi hất y ngã ngửa, nếu y không động sẽ gia tăng kinh lực, chỉ trong một cái đỡ là có thể biết được công phu của đối phương sâu nông thế nào, nào ngờ Quách Tĩnh lại thuận thế đứng lên, tự nhiên nhi nhĩ hóa giải mất luồng kinh lực của mình, cái nâng ấy không động chạm gì được tới y khiến Nhất Đăng giật nảy mình, nghĩ thầm: -Thất huynh thu được đồ đệ giỏi lắm, chẳng trách bọn đồ đệ của mình cam bái hạ phong.

Lúc ấy Quách Tĩnh nói một câu: -Xin đại sư cứu mạng cho nàng!

Vừa dứt, đột nhiên chân đứng không vững, thân hình không tự chủ được chúi lên trước một bước, vội vận kinh đứng lại, nhưng đã tâm phù khí đục, mặt mũi đỏ bừng, trong lòng cả kinh: -Hậu kinh của Nhất Đăng đại sư dài thật? Mình chỉ cho rằng đã hóa giải được, nào ngờ ông ta mượn lực đả lực, kinh phát tới tuy đã bị hóa giải nhưng qua một lúc thì lực của mình chống lại lực đẩy tới lúc này, nếu thật sự động thủ thì mạng mình còn gì? Đông tà Tây độc, Nam đế Bắc cái quả thật danh bất hư truyền. Lúc ấy khâm phục sát đất, trong lòng nghĩ thế nào trên mặt hiện ra thế ấy.

Nhất Đăng thấy trong ánh mắt y lộ ra vẻ vừa ngạc nhiên vừa khâm phục, bèn đưa tay khẽ vỗ vai y cười nói: -Luyện được tới mức như người cũng đã không dễ đâu.

Lúc ấy tay y nắm Hoàng Dung vẫn chưa buông ra, vừa quay đầu lại, vẻ tươi cười lập tức thu hết lại, hạ giọng nói: -Hài tử, người đừng sợ, cứ yên tâm đi.

Rồi đỡ nàng ngồi xuống tám bồ đoàn. Hoàng Dung trước nay chưa từng được ai đối xử dịu dàng như thế, cha nàng tuy thương yêu con nhưng lời nói việc làm cổ quái, lúc bình thời ở chung với nhau vẫn coi nàng như một người bạn tốt ngang hàng, tình cha con vẫn giấu kín trong lòng, lúc ấy nghe mấy câu dịu dàng ấm áp của Nhất Đăng lại như chợt gặp được người mẹ mà nàng chưa từng thấy mặt, từ khi bị thương đến nay vẫn cắn răng nhịn đau, đến lúc ấy không kìm được nữa, òa một tiếng bật lên khóc lớn. Nhất Đăng đại sư dịu dàng an ủi: -Hài tử ngoan, đừng khóc đừng khóc? Trên người người đau, bá bá nhất định sẽ chữa lành cho mà.

Nào ngờ y càng thân tình Hoàng Dung càng thêm cảm động, càng khóc dữ hơn, sau cùng thì nước nở sục sùi không sao nín được.

Quách Tĩnh nghe y ửng thuận chữa thương, trong lòng cả mừng, vừa quay đầu nhìn chợt thấy người thư sinh và người nông phu hai mắt lồi ra đầy vẻ tức giận đang trừng trừng nhìn mình, lập tức trong lòng cảm thấy xấu hổ: -Bọn mình tới đây toàn nhờ Dung nhi dùng mưu kế, chẳng trách gì họ nổi giận. Chỉ là không biết vì sao Nhất Đăng đại sư từ hòa như thế, mà đệ tử của ông lại nhất định cản trở.

Chợt nghe Nhất Đăng đại sư nói: -Hài tử, người bị thương thế nào, tìm được tới đây thế nào, thông thả kể cho bá bá nghe.

Lúc ấy Hoàng Dung sụt sịt kể lại việc ngộ nhận Cừu Thiên Nhận là Cừu Thiên Trọng thế nào, bị y song chưởng đánh trúng thế nào. Nhất Đăng nghe nói tới tên Thiết chưởng Cừu Thiên Nhận hơi cau cau mày, nhưng lại lập tức ung dung nghe tiếp. Lúc Hoàng Dung trò chuyện vẫn lưu tâm xem xét thần sắc của Nhất Đăng đại sư, tuy y chỉ khẽ cau mày nhưng cũng không thoát được mắt nàng, tới đoạn gặp Anh Cô trong ao tối ở rừng sâu, bà ta chỉ điểm tới đây cầu kiến thế nào, thì vẻ mặt Nhất Đăng

đại sư trong chớp mắt sa sầm, tựa hồ nhớ lại một chuyện đau lòng đã qua. Hoàng Dung lập tức im bật, qua hồi lâu Nhất Đăng đại sư thở dài một tiếng, hỏi: -Về sau thế nào?

Hoàng Dung tiếp tục kể chuyện Ngưu Tiều Canh Độc làm khó thế nào, người tiều phu khinh dị cho họ qua thì đem sự thật khen ngợi y mấy câu, còn ba người kia thì thêm mắm dặm muối tố cáo một lượt, làm hai người thư sinh và nông phu càng đầy vẻ tức giận. Quách Tĩnh mấy lần chen vào: -Dung nhi đừng nói quá, vị đại thúc này không có gì là hung dữ cả.

Nhưng nàng cứ nũng nịu với Nhất Đăng đại sư, phóng đại thù dật khiến hai người đệ tử đứng sau lưng Nhất Đăng nghe thấy mặt cứ lúc đỏ lúc xanh, nhưng vì trước mặt sư phụ nên không dám nói chen vào một câu.

Nhất Đăng đại sư liên tiếp gật đầu, nói: -Hừ, đối đãi với khách từ xa tới mà lại thế à? Mấy đứa nhỏ này đối với bạn bè thật vô lễ quá, để ta bảo họ xin lỗi các người mới được.

Hoàng Dung trợn mắt nhìn người thư sinh và người nông phu một cái, vô cùng đắc ý, miệng vẫn không ngừng, nói tới đoạn làm sao tiến vào cửa miếu “Về sau con đưa bức tranh này cho y xem, y bảo con vào họ mới không ngăn chặn chúng con nữa.

Nhất Đăng ngạc nhiên nói: -Bức tranh nào?

Hoàng Dung nói: -Chính là bức tranh con chim ưng, con bò câu với hình người cắt thịt đấy.

Nhất Đăng nói: -Người đưa cho ai?

Hoàng Dung còn chưa trả lời, người thư sinh đã rút trong bọc ra, hai tay đưa lên, nói: -Ở chỗ đệ tử. Mới rồi sư phụ nhập định chưa tỉnh nên vẫn chưa trình sư phụ xem qua.

Nhất Đăng đưa tay đón lấy, nhìn Hoàng Dung cười nói: -Người xem đấy, nếu người không nói thì ta cũng chẳng được xem đâu.

Rồi từ từ mở bức tranh ra, vừa nhìn qua đã biết ý trong bức tranh, cười nói: -Té ra người ta sợ ta không chịu cứu người nên vẽ bức tranh này để khích, chẳng phải là coi thường lão hòa thượng sao?

Hoàng Dung quay qua nhìn, thấy vẻ mặt của người thư sinh và người nông phu có vẻ rất lo lắng, trong lòng vô cùng ngờ vực: -Tại sao họ nghe sư phụ ưng thuận chữa thương cho mình lại như là muốn lấy mạng họ thế, chẳng lẽ thuốc chữa thương là linh đan chí bảo, không dứt tình được à?

Khi quay đầu lại thấy Nhất Đăng đang nhìn kỹ bức tranh, kế cầm ra dưới ánh nắng nhìn xuyên qua tờ giấy khế búng mấy cái, mặt đầy vẻ nghi ngờ, nói với Hoàng Dung: -Đây là Anh Cô vẽ à?

Hoàng Dung nói: -Phải đấy.

Nhất Đăng trầm ngâm hồi lâu lại hỏi: -Người chính mắt nhìn thấy bà ta vẽ à?

Hoàng Dung biết bên trong ắt có sự rắc rối, nhớ lại tình cảnh lúc bấy giờ, bèn nói: -Lúc Anh Cô vẽ thì quay lưng lại chúng con, con chỉ thấy quần bút của bà ta di động chứ không thấy bà ta vẽ.

Nhất Đăng nói: -Người nói còn có hai cái túi vải thư thiếp trong túi đâu, lấy ra cho ta xem.

Quách Tĩnh lấy ra đưa lên, Nhất Đăng nhìn thấy thoáng biến sắc hạ giọng nói: -Quả đúng như thế.

Y đưa ba trang thư thiếp cho Hoàng Dung, nói: -Dược huynh là danh gia về thư họa, người gia học uyên nguyên, nhất định biết rõ cách thưởng thức, vậy cứ xem ba trang thư thiếp này có gì khác nhau?

Hoàng Dung đón lấy nhìn qua một lượt, nói: -Hai trang thư thiếp này chỉ là giấy Ngọc bản bình thường, nhưng tờ giấy vẽ bức tranh là giấy Cựu kiến, trước nay rất ít thấy.

Nhất Đăng đại sư gật đầu nói: -Ờ, chuyện thư họa thì ta không biết, người thấy công lực trên bức tranh thế nào?

Hoàng Dung nhìn kỹ mấy lượt, cười nói: -Bá bá còn làm ra vẽ không biết nữa! Người đã sớm nhận ra bức tranh này không phải là Anh Cô vẽ rồi.

Nhất Đăng hơi biến sắc, nói: -Có đúng là không phải bà ta vẽ không? Ta chỉ dựa vào sự lý mà suy đoán chứ không phải là nhìn được từ bức tranh.

Hoàng Dung kéo tay y nói: -Bá bá người xem đây, nét chữ trên hai trang thư thiếp thì mềm mại tươi đẹp, còn bút pháp trên bức tranh thì vô cùng gầy guộc cứng cáp, ờ bức tranh này là đàn ông vẽ, đúng rồi, nhất định là thủ bút của đàn ông, người này hoàn toàn không có công phu học vấn gì về thư họa, tất cả những gì về mảng khối, xa gần đều không biết, nhưng bút lực mạnh mẽ có kinh, xuyên cả ra sau tờ giấy.., màu mực này cũng đã rất cũ rồi, con thấy còn lớn tuổi hơn cả con kia.

Nhất Đăng đại sư thờ dài một tiếng, chỉ một bộ kinh trên bàn ra hiệu cho người thư sinh cầm lại. Người thư sinh cầm lấy bước qua đưa cho sư phụ. Hoàng Dung thấy trên mảnh giấy vàng dán ở bìa sách có hai hàng chữ “Đại trang nghiêm luận kinh. Mã Minh Bồ tát viết. Tây Vực Quy Tư Tam tạng Cư Ma La Thập dịch.

Nghĩ thầm: -Ông ta mà giảng kinh thì một câu mình cũng không hiểu.

Nhất Đăng giở kinh ra, đặt bức tranh vào giữa, nói: -Người xem đi.

Hoàng Dung khẽ a một tiếng, nói: -Chất giấy như nhau.

Nhất Đăng gật gật đầu. Quách Tĩnh không hiểu, hạ giọng hỏi: -Thế nào là chất giấy như nhau?

Hoàng Dung nói: -Người so sánh cho kỹ loại giấy trên quyển kinh này chẳng phải là hoàn toàn giống như loại giấy vẽ bức tranh sao?

Quách Tĩnh nhìn kỹ quả thấy giấy trong kinh vẫn dày chắc, có một sợi chỉ vàng bên trong, không khác gì tờ giấy vẽ bức tranh, bèn hỏi: -Đúng là một loại rồi, nhưng là thế nào?

Hoàng Dung không đáp, đưa mắt nhìn Nhất Đăng đại sư, chờ y giải thích.

Nhất Đăng đại sư nói: -Bộ kinh thư này là sư đệ ta đem từ Tây Vực qua tặng ta.

Quách Hoàng hai người sau khi trò chuyện với Nhất Đăng đại sư chưa từng để ý tới nhà sư Thiên Trúc, lúc ấy cùng quay nhìn y một cái, chỉ thấy y ngồi xếp bằng trên tấm bồ đoàn, đối với lời trò chuyện của khách như không nghe thấy gì. Nhất Đăng lại nói: -Bộ kinh này là viết trên giấy Tây Vực, bức tranh này cũng là giấy Tây Vực. Người đã nghe qua núi Bạch Đà ở Tây Vực chưa?

Hoàng Dung hoảng sợ nói: -Tây độc Âu Dương Phong à?

Nhất Đăng thông thả gật đầu, nói: -Không sai, bức họa này chính là Âu Dương Phong vẽ.

Vừa nghe câu ấy, Quách Tĩnh, Hoàng Dung đều giật nảy mình, nhất thời không nói ra lời.

Nhất Đăng mỉm cười nói: -Vị Âu Dương cư sĩ này suy nghĩ sâu sắc, quả thật rất lo xa.

Hoàng Dung nói: -Bá bá, con không biết bức tranh này là Lão Độc vật vẽ nhưng nhất định y không có ý tốt.

Nhất Đăng cười khế nói: -Một bộ cửu âm chân kinh cũng cho là lớn.

Hoàng Dung nói: -Bức họa này có liên quan với Cửu âm chân kinh à?

Nhất Đăng thấy sau khi nàng kinh ngạc phần hứng, trên trán hiện màu hồng, quả thật đã cố gắng vô cùng, chỉ là gắng gượng vận nội công chi trì, lúc ấy đưa tay đỡ vai phải nàng, nói: -Chuyện đó sau này sẽ nói, trước hết chữa thương cho người là chuyện quan trọng nhất. Lúc ấy bèn dìu nàng thông thả bước qua sương phòng bên cạnh, vừa vào tới cửa, người thư sinh và người nông phu đột nhiên đưa mắt nhìn nhau sấn tới trước cửa, cùng quỳ xuống nói: -Sư phụ, để đệ tử chữa thương cho vị cô nương này.

Nhất Đăng lắc đầu nói: -Các người đủ công lực không? Có thể chữa khỏi không?

Người thư sinh và người nông phu nói: -Đệ tử cố gắng thử xem.

Nhất Đăng đại sư thoáng sầm mặt, nói: -Mạng người là việc lớn, há có thể dễ dàng đem thử à?

Người thư sinh nói: -Hai người này được kẻ gian chỉ dẫn tới đây, quyết không có ý tốt. Sự phụ tuy ôm lòng từ bi, nhưng không thể để trúng kế kẻ gian.

Nhất Đăng đại sư thở dài một tiếng nói: -Ta hàng ngày vẫn dạy dỗ các người những gì? Người đem bức tranh này mà ngắm cho kỹ đi.

Nói xong đưa bức tranh cho y.

Người nông phu dập đầu nói: -Bức tranh này do Tây độc vẽ, sư phụ, là độc kế của Âu Dương Phong đấy, nói tới đoạn cuối, đáng vẻ hoảng sợ, nước mắt đầy mắt.

Quách Hoàng hai người vô cùng khó hiểu: -Chữa thương trị bệnh thì có quan hệ gì lớn đến thế?

Nhất Đăng đại sư hạ giọng nói: -Đứng lên đi, đứng lên đi, đừng để khách không yên lòng. Ngữ điệu của y tuy bình hòa, nhưng ngữ khí thì rất kiên quyết.

Hai người đệ tử biết không sao khuyên được, đành cúi đầu đứng yên.

Nhất Đăng đại sư đỡ Hoàng Dung vào phòng, vẫy tay gọi Quách Tĩnh: -Người lại đây.

Quách Tĩnh bước vào phòng. Nhất Đăng buông tấm rèm trúc che cửa xuống, đốt một vòng hương, cắm vào chiếc lò trên bàn.

Trong phòng bốn vách quang quẻ, ngoài một chiếc ghế trúc chỉ có ba tấm bồ đoàn dưới đất. Nhất Đăng bảo Hoàng Dung ngồi lên tấm bồ đoàn ở giữa rồi ngồi xuống tấm bồ đoàn bên cạnh, nhìn ra ngoài rèm một cái nói với Quách Tĩnh: -Người canh chừng ngoài cửa, đừng cho ai bước vào, cho dù là đệ tử của ta cũng không cho vào Quách Tĩnh vâng dạ. Nhất Đăng mắt đang nhắm đột nhiên mở ra nói: -Nếu họ muốn xông bừa vào người cứ tùy tiện động võ. Đây là chuyện quan hệ tới tính mạng của sư muội người, phải cẩn thận đấy, phải cẩn thận đấy.

Quách Tĩnh nói: -Dạ!

Trong lòng càng không hiểu được “Đệ tử của ông ta rất kính sợ ông ta, sao lại dám chống lời thầy xông bừa vào đây?”

Nhất Đăng nhìn qua Hoàng Dung nói: -Người buông lỏng toàn thân, bất kể là đau đớn khó chịu thế nào, ngàn vạn lần cũng không được vận khí chống cự.

Hoàng Dung cười nói: -Con đã tính là mình chết rồi.

Nhất Đăng cười một tiếng, nói: -Con nhóc này thông minh lắm.

Rồi lập tức nhắm mắt nhập định vận công, khi vòng hương cháy được một tấc đột nhiên nhảy vọt lên, chường trái đập vào bụng, ngón trỏ tay phải vung ra từ từ điểm tới huyệt Bách hội trên đỉnh đầu nàng. Hoàng Dung thân hình không tự chủ được hơi giật lên một cái, chỉ cảm thấy một luồng nhiệt khí từ đỉnh đầu xông thẳng xuống.

Nhất Đăng đại sư một chỉ vừa điểm ra xong lập tức rút lại, chỉ thấy thân hình y chưa động, chỉ thứ hai lại điểm vào huyết Hậu đỉnh cách huyết Bách hội một tấc rưỡi, kế đó lần lượt điểm vào một dãy huyết Cường gian, Não hộ, Phong phủ, Đại chùy, Đào đạo, Thần trụ, Thần đạo, Linh đài, vòng hương cháy hết một nửa thì đã điểm hết ba mươi sáu đại huyết trên Đốc mạch của nàng.

Quách Tĩnh lúc ấy võ công cùng kiến thức đều đã khác hẳn ngày trước, đứng bên cạnh thấy y ngón tay co duỗi như ý, cánh tay thu về tiêu sai phóng dật, điểm ba mươi sáu đại huyết lại dùng ba mươi sáu thủ pháp khác nhau, chiêu nào cũng có lẽ lối trong ngoài, đều có khí độ, Giang Nam lục quái cố nhiên chưa từng dạy qua, mà Điểm huyết thiên trong Cửu âm chân kinh cũng không có chép, đúng là thấy điều chưa từng thấy, nghe việc chưa từng nghe, chỉ thấy hoa cả mắt, há miệng líu lợm cho rằng Nhất Đăng đang phô trương võ công thượng thặng, nào ngờ y đang đem công lực một đời đả thông kỳ kinh bát mạch trên toàn thân Hoàng Dung.

Điểm xong Đốc mạch, Nhất Đăng ngồi xuống nghỉ ngơi, đợi Quách Tĩnh đổi vòng hương khác, lại nhảy lên điểm vào hai mươi lăm đại huyết trong Nhâm mạch của Hoàng Dung, lần này toàn dùng thủ pháp mau lẹ, chỉ thấy cánh tay y rung lên như chuồn chuồn điểm nước, chưa xong một hơi thở đã điểm xong các huyết trên Nhâm mạch, hai mươi lăm chiêu này tuy mau như điện, nhưng chỗ điểm tới thì không hề sai chạy. Quách Tĩnh vô cùng kinh ngạc khâm phục, tự nhủ: -A, trên đời còn có loại công phu này!

Đến khi điểm mười bốn huyết thuộc mạch âm duy thủ pháp lại khác hẳn, chỉ thấy y đi như rồng bước như cọp, thân oai凛凛, tuy mặc áo cà sa nhưng trong con mắt Quách Tĩnh thì đây đâu phải là một nhà sư quy y Tam bảo mà chính là một vị hoàng đế cai trị muôn dân. Điểm xong mạch âm duy, Nhất Đăng đại sư không nghỉ ngơi, điểm luôn ba mươi hai huyết trên mạch Dương duy, lần này thì đứng từ xa điểm tới, thân hình y đứng cách Hoàng Dung ngoài một trượng, trong chớp mắt sấn vào điểm vào huyết Phong trì trên cổ nàng, vừa điểm trúng thân hình đã lùi ra, mau lẹ khôn tả.

Quách Tĩnh nghĩ thầm: -Lúc giao đấu với bậc cao thủ, vào gần rất nguy hiểm, nếu dùng thủ pháp này thì có thể vừa khắc địch vừa giữ thân, quả thật là chiêu thuật kỳ diệu vô thường. Ngưng thần nhìn Nhất Đăng lui tới xoay chuyển, sấn vào điểm huyết cố nhiên là thần diệu nhưng khó nhất chính là chỗ vừa ra đòn đã lùi ngay, như cá nhảy thỏ chạy, vô cùng linh động, chợt nghĩ lúc Anh Cô chiết chiêu với mình thân pháp vô cùng mau lẹ, so với lối điểm huyết ba mươi sáu phép này của đại sư thì tựa hồ theo học với đại sư, nhưng cao thấp thì chênh lệch nhau quá nhiều.

Lại thay hai vòng hương nữa, Nhất Đăng đại sư đã điểm xong hai mạch âm kiều, Dương kiều cho Hoàng Dung, lúc điểm tới huyết Cự cốt trên

đầu vai, Quách Tĩnh đột nhiên trong lòng rung động: -A, Cửu âm chân kinh há chẳng có sao? Chỉ có thằng ngốc như mình này giờ mới không nghĩ ra.

Bèn thầm đọc lại kinh văn, chỉ thấy Nhất Đăng đại sư ra chiêu thu thế rõ ràng rất phù hợp với kinh văn, nhưng kinh văn chỉ nói tới yếu chỉ mà phép điểm huyết của Nhất Đăng đại sư lại biến hóa vô cùng. Nhất Đăng đại sư lúc ấy như hiện thân thuyết pháp, dùng võ thuật thần diệu giảng giải rất nhiều điều bí ảo trong Cửu âm chân kinh. Quách Tĩnh còn chưa được ưng thuận nên không dám học chỉ pháp Nhất dương chỉ của y, nhưng về diệu chỉ trong chân kinh thì ngộ ra được rất nhiều điều.

Sau cùng điểm xong Đới mạch, lập tức đại công cáo thành, bảy mạch trong kỳ kinh đều đã trên dưới thông suốt, Đới mạch lại chạy vòng khắp người, xuyên qua tất cả như đai lưng, nên gọi là Đới mạch. Lần này Nhất Đăng đại sư quay lưng về phía Hoàng Dung, đi giật lùi lại, lật tay phóng chỉ, thông thả điểm vào huyết Chương môn của nàng. Đới mạch tổng cộng có tám huyết, Nhất Đăng ra tay rất chậm, tựa hồ điểm rất khó khăn, miệng thở hổn hển, thân hình lắc lư lão đảo có vẻ như không chi trì nổi. Quách Tĩnh giật nảy mình, thấy trên trán Nhất Đăng mồ hôi ròng ròng, trên hàng mi dài mồ hôi đọng lại rơi xuống như mưa, muốn bước tới đỡ nhưng lại sợ hỏng việc, nhìn tới Hoàng Dung thì thấy nàng y phục toàn thân cũng ướt đầm mồ hôi, nươngng mảy cán môi chắc đã hết sức nhịn đau.

Chợt nghe soạt một tiếng, tấm rèm trúc sau lưng cuốn lên, một người gọi lớn: - Sư phụ?

Sấn thẳng vào trong. Quách Tĩnh trong lòng còn chưa kịp suy nghĩ đã ra một chiêu Thần long bãi vĩ, chưởng phải vung ra phía sau, chát một tiếng đánh trúng đầu vai người kia, kế đó quay lại chỉ thấy một người lão đảo loạng choạng lùi lại hai bước, chính là người câu cá. Y bị cướp mất thuyền sắt, mái chèo sắt, không sao ngược dòng suối lên núi, chỉ đành đi vòng từ dưới lên, hơn hai mươi dặm từ lưng núi vòng lên trên. Đến lúc tới nơi nghe sư phụ đã chữa thương cho vị cô nương kia lập tức xông vào đánh liều mạng cản trở, không ngờ bị Quách Tĩnh một chiêu đẩy lùi, đang muốn sấn tới, người tiều phu, người nông phu, người thư sinh đều đã tới ngoài cửa.

Người thư sinh tức giận nói: -Xong rồi, còn cản trở gì nữa.

Quách Tĩnh quay lại chỉ thấy Nhất Đăng đại sư đã ngồi xếp bằng trên tám bồ đoàn, sắc mặt trắng bệch, tăng bào ướt đầm, Hoàng Dung thì đã ngã lăn ra không hề động đậy, Quách Tĩnh cả kinh vội bước qua đỡ lên, đầu tiên người thấy mùi máu tanh, lúc nhìn tới mặt nàng thì trong màu trắng có nét xanh, không có chút huyết sắc nào, nhưng làn hắc khí thấp thoáng trước nay đã hoàn toàn tan biến, đưa tay sờ lên mũi nàng thấy hơi thở trầm ổn, lúc ấy đã yên tâm được quá nửa.

Bốn đệ tử Ngự Tiều Canh Độc ngồi chung quanh sư phụ không nói câu nào, về mặt đều rất lo lắng.

Quách Tĩnh nhưng thần nhìn Hoàng Dung, thấy mặt nàng dần dần hồng hào trở lại, trong lòng càng mừng rỡ, nào ngờ màu hồng càng lúc càng dày, cuối cùng thì mặt đỏ như lửa, lại qua một lúc, mồ hôi trên trán ứa ra, sắc mặt lại dần dần từ hồng chuyển thành trắng. Như thế thay đổi ba lần, mồ hôi toát ra ba lần, Hoàng Dung rên lên một tiếng, mở hai mắt ra nói: -Tĩnh ca ca, lò lửa à? Ô, băng lạnh à?

Quách Tĩnh nghe nàng trò chuyện, vô cùng mừng rỡ, run lên nói: -Cái gì mà lò lửa với băng?

Hoàng Dung nhìn quanh, lắc lắc đầu cười nói: -À, ta gặp cơn ác mộng, nằm mơ thấy Âu Dương Phong, Âu Dương Khắc, Cừu Thiên Nhận, họ kéo ta lên lò lửa để đốt, lại nhấn ta vào băng, đến lúc ta lạnh lại đem lên đốt, ờ, đúng là đáng sợ. ủa, bá bá thế nào rồi?

Nhất Đăng từ từ mở mắt, cười nói: -Thương thế của ngươi tốt rồi, nghỉ ngơi một vài ngày, đừng đi lại nhiều quá, thì không việc gì đâu.

Hoàng Dung nói: -Con toàn thân không có chút khí lực nào, ngón tay cũng lười không muốn động đậy.

Người nông phu trợn mắt tức giận trừng nàng một cái. Hoàng Dung không đếm xỉa gì tới, nói với Nhất Đăng: -Bá bá, người tiêu hao rất nhiều công lực như thế để chữa thương cho con, nhất định rất mệt mỏi, con có Cửu hoa ngọc lộ hoàn chế theo bí phương của gia gia đây, người uống mấy viên có nên chăng?

Nhất Đăng mừng rỡ nói: -Hay lắm, không ngờ ngươi lại có mang diệu dược bổ thần kiện thể ấy. Năm xưa luận kiếm ở Hoa sơn, mọi người đánh nhau tới mức còn khí không lực, cha ngươi từng chia cho mỗi người uống một viên, quả nhiên linh nghiệm vô cùng.

Quách Tĩnh vội lấy cái bao đựng thuốc trong bọc Hoàng Dung ra trình cho Nhất Đăng.

Người tiều phu xuống bếp bưng lên một bát nước lạnh, người thư sinh trút hết dược hoàn trong bao ra tay, đưa qua sư phụ. Nhất Đăng cười nói: -Cần gì nhiều như thế? Loại dược hoàn này điều chế không dễ, chúng ta lấy một nửa thôi.

Người thư sinh vội nói: -sư phụ, cho dù đem tất cả linh đan diệu dược trên đời tới cũng không đủ đâu.

Nhất Đăng không cãi với y, tự cảm thấy nội lực hao kiệt, lúc ấy uống hết mấy mươi viên Cửu hoa ngọc lộ hoàn trong tay y, chiêu một hớp nước, nhìn Quách Tĩnh nói: -Đỡ sư muội ngươi vào trong nghỉ hai ngày, lúc xuống núi không cần tới gặp ta. Ờ, có một việc các ngươi phải đáp ứng ta.

Quách Tĩnh lay phục xuống, dùng dùng dùng dùng dập đầu bốn cái. Hoàng Dung lúc bình thường đối với người ta hay có vẻ cười cợt, cho dù là cha hay sư phụ trước mặt cũng không hề giữ quy củ tiểu bối, lúc ấy lại hướng về Nhất Đăng lay rạp xuống, hạ giọng nói: -Cái ơn cứu mạng của bá bá, diệt nữ không bao giờ dám quên.

Nhất Đăng mỉm cười nói: -Cứ chớp mắt là quên đi cũng được để khỏi vướng víu trong lòng.

Rồi quay lại nói với Quách Tĩnh: -Tình hình lần này các người lên núi không cần nói lại với người ngoài, cho dù đối với sư phụ người cũng không nên nói tới.

Quách Tĩnh đang tính toán làm sao để đưa Hồng Thất công tới xin chữa thương, nghe câu ấy không kìm được ngạc nhiên, không nói nên lời.

Nhất Đăng mỉm cười nói: -Trở về sau các người đừng tới đây nữa, mọi người chúng ta trong ngày đều phải dọn nhà.

Quách Tĩnh vội nói: -Dọn đi đâu?

Nhất Đăng mỉm cười không đáp. Hoàng Dung nghĩ thầm: -Ngốc ca ca, họ là vì chỗ này đã bị chúng ta phát hiện ra, nên muốn dọn đi, làm sao có thể nói cho người?

Nghĩ tới thầy trò Nhất Đăng ở đây một phen kinh doanh tân khổ, vì mình làm cho liên lụy, phải bỏ lại tất cả, lại càng vô cùng áy náy, nghĩ ơn đức này chỉ e trọn đời không thể báo đáp, cũng không trách được bốn người Ngự Tiều Canh Độc muốn hết sức cản trở mình lên núi, nghĩ tới đó đưa mắt nhìn bốn đệ tử một cái, muốn nói mấy câu xin lỗi họ. Nhất Đăng đại sư đột nhiên biến sắc, thân hình loạng choạng, lại ngã sấp xuống đất.

Bốn đệ tử và Quách Hoàng cả kinh thất sắc, đồng thời sấn tới đỡ lên, chỉ thấy y da mặt giật giật, tựa hồ hết sức nhẹn đau. Sáu người trong lòng hoảng sợ buông tay đứng hằm, không dám lên tiếng. Qua thời gian uống cạn một chén trà, Nhất Đăng hơi lộ nét cười, nói với Hoàng Dung: -Hài tử, cứu hoa ngọc lộ hoàn là cha người đích thân điều chế phải không?

Hoàng Dung nói: -Không sai, là sư ca Lục Thừa Phong theo bí phương của gia gia chế ra.

Nhất Đăng nói: -Người từng nghe cha người nói loại dược hoàn này uống vào quá nhiều có hại không?

Hoàng Dung cả kinh nghĩ thầm: -Chẳng lẽ Cửu hoa ngọc lộ hoàn lại có chỗ nào không ổn?

Vội nói: -Cha từng nói uống càng nhiều càng tốt, chỉ là điều chế không dễ, ông cũng không dám uống nhiều.

Nhất Đăng trầm ngâm hồi lâu, lắc đầu nói: -Cha người thần cơ diệu toán, người ta không thể đoán được, thì ta làm sao mà đoán được? Chẳng lẽ y muốn trừng trị Lục sư huynh của người, nên cấp cho y một bí

phương giả? Lại chẳng lẽ Lục sư huynh có thù oán với người, trong bao thuốc này lại trộn thêm một viên thuốc độc.

Mọi người nghe tới hai chữ thuốc độc, cùng bật tiếng la hoảng. Người thư sinh nói: -Sư phụ, người trúng độc à?

Nhất Đăng cười nói: -Có sư thúc của người ở đây, có thuốc độc lợi hại hơn cũng không giết người được đâu.

Bốn đệ tử tức giận không kìm được, nhìn Hoàng Dung nói: -Sư phụ ta có ý tốt cứu người, người lại dám dùng thuốc độc hại người à?

Bốn người bao vây chung quanh Quách Tĩnh và Hoàng Dung, lập tức muốn động thủ.

Biến cố xảy ra bất ngờ, Quách Tĩnh giật mình luống cuống, không biết làm sao là tốt. Hoàng Dung nghe Nhất Đăng hỏi câu thứ nhất là biết Cữu hoa ngọc lộ hoàn gây họa, trong chớp mắt đã tra xét lại hết một lượt đầu đuôi việc nhận Cữu hoa ngọc lộ hoàn ở Quy Vân trang, trong lòng lập tức hiểu rõ, kêu lên: -Bá bá, con biết rồi, là Anh Cô.

Nhất Đăng nói: -Lại là Anh Cô à?

Hoàng Dung bèn đem tình trạng hôm trong lều tranh ở đêm tối kể lại một lượt. Rồi nói: -Bà ta cứ dặn đi dặn lại là con ngàn vạn lần không được uống thuốc này, tự nhiên là vì bà ta đã cho thêm một viên thuốc độc có hình dáng tương tự vào.

Người nông phu cao giọng quát: -Hừ, bà ta đối xử với người tốt lắm, nên sợ hại chết người.

Hoàng Dung nghĩ lại Nhất Đăng uống thuốc độc, trong lòng vô cùng khó xử, lại không có lòng dạ nào mà cãi cọ với y, chỉ hạ giọng nói: -Không phải là sợ hại chết ta, chỉ sợ là ta uống thuốc độc rồi thì không hại được bá bá thôi.

Nhất Đăng thở dài nói: -Nghịch chướng, nghịch chướng!

Sắc mặt lập tức chuyển thành từ hòa, nói với hai người Quách Hoàng: - Đây là số phận của ta phải gặp kiếp nạn này, không có liên quan gì tới các người, cho dù là Anh Cô thì cũng chỉ là một đoạn nhân quả trước đây. Các người đi nghỉ ngơi vài hôm rồi thông thả xuống núi là được. Tuy ta trúng độc nhưng sư đệ ta là thánh thủ trị độc, không cần lo lắng.

Nói xong nhắm mắt ngồi im, không nói gì nữa.

Quách Hoàng hai người khom lưng lạy rạp xuống, chỉ thấy Nhất Đăng đại sư mặt đầy vẻ tươi cười khế xưa tay, hai người không dám ở lại lâu, từ từ xoay người bước ra. Chú tiểu sa di chờ ở ngoài cửa, đưa hai người vào một gian phòng nhỏ ở hậu viện nghỉ ngơi. Trong phòng hoàn toàn không bày biện gì, chỉ đặt hai chiếc giường tre, một chiếc bàn tre.

Không bao lâu có hai hòa thượng già bưng cơm chay tới, nói: -Mời dùng cơm.

Hoàng Dung lo lắng cho Nhất Đăng, hỏi: -Đại sư khỏe không?

Một lão hòa thượng eo éo nói: -Tiểu tăng không biết.

Rồi khom người vái lạy, lui ra khỏi phòng. Quách Tĩnh nói: -Nghe hai người này nói ta còn cho rằng là nữ nhân.

Hoàng Dung nói: -Là thái giám, nhất định là những người đã hầu hạ Đoàn hoàng gia trước đây trước kia.

Quách Tĩnh a một tiếng, hai người tâm sự đầy lòng, lòng dạ nào mà ăn cơm nổi.

Trong thiền viện không khí yên tĩnh, bên ngoài không có tiếng động nào, ngẫu nhiên gió nhẹ thoảng tới lá trúc xào xạc thành tiếng, qua hồi lâu Quách Tĩnh nói: -Dung nhi, võ công của Nhất Đăng đại sư thật cao cường.

Hoàng Dung ờ một tiếng. Quách Tĩnh lại nói: -Sư phụ chúng ta, cha cô, Chu đại ca, Âu Dương Phong, Cừu Thiên Nhận năm người võ công có cao hơn cũng chưa chắc thắng được Nhất Đăng đại sư.

Hoàng Dung nói: -Người nói trong sáu người ấy ai có thể xứng đáng là Thiên hạ đệ nhất?

Quách Tĩnh trầm ngâm hồi lâu rồi nói: -Ta thấy người nào cũng có thành tựu riêng, quả thật rất khó phân cao thấp. Người này thì giỏi môn này, người khác thì giỏi môn khác.

Hoàng Dung nói: -Nếu nói văn võ toàn tài, bác học đa năng thì sao?

Quách Tĩnh nói: -Thì tự nhiên phải tôn cha cô đứng đầu.

Hoàng Dung vô cùng đắc ý tươi cười như hoa, đột nhiên thở dài một tiếng nói: -Vì vậy mới là kỳ lạ.

Quách Tĩnh vội hỏi: -Cái gì kỳ lạ?

Hoàng Dung nói: -Người nghĩ xem Nhất Đăng đại sư bản lĩnh cao cường thế nào, Ngưu Tiều Canh Độc bốn đệ tử đều không phải là bọn tầm thường, tại sao lại run run sợ sợ núp ở chỗ núi sâu thế này? Tại sao nghe có người tới thăm lại sợ hãi như gặp tai họa lớn như thế? Trong sáu cao thủ trên đời hiện nay, chỉ có Tây độc và Cừu Thiết chưởng có thể còn là người đối đầu với ông ta, hai người ấy đều có danh tiếng, chẳng lẽ lại bất kể thân phận, liên thủ tìm tới làm khó ông ta sao?

Quách Tĩnh nói: -Dung nhi, cho dù Âu Dương Phong và Cừu Thiên Nhận liên thủ tới tầm cừu thì hiện chúng ta cũng không sợ.

Hoàng Dung nói: -Tại sao?

Quách Tĩnh trên mặt hiện ra vẻ ngại ngùng, cảm thấy không tiện nói. Hoàng Dung cười nói: -A! Tại sao lại cảm thấy khó xử?

Quách Tĩnh nói: -Nhất Đăng đại sư võ công quyết không dưới Tây độc, ít nhất có thể đánh ngang tay. Ta thấy thủ pháp lật tay điểm huyết của

ông ta là khắc tinh của Cáp mô công.

Hoàng Dung nói: -Vậy còn Cừu Thiên Nhận? Ngự Tiều Canh Độc bốn người cũng không phải là đối thủ của y.

Quách Tĩnh nói: -Không sai, lúc trên Quân sơn ở hồ Động Đình và trên núi Thiết Chưởng, ta đều từng đối chưởng với y một lần, nếu là đánh nhau, thì trong vòng năm mươi chiêu còn có thể ngang tay với y, nhưng sau một trăm chiêu thì quá nửa là không thể chống nổi. Hôm nay ta thấy thủ pháp điểm huyết của Nhất Đăng đại sư lúc trị thương cho cô ...

Hoàng Dung cả mừng, cướp lời nói: -Người đã học được rồi phải không?

Người có thể thắng được lão Cừu Thiết chưởng chết giẫm ấy chứ gì?

Quách Tĩnh nói: -Cô biết ta tư chất ngu độn, công phu điểm huyết ấy lại tinh thâm vô cùng, làm sao có thể học được, chứ. Huống chi đại sư không nói dạy cho ta, ta tự nhiên không thể học. Có điều nhìn thấy thủ pháp của đại sư thì lại hiểu thêm một ít những điều vốn không hiểu rõ trong Cửu âm chân kinh. Muốn hơn Cừu Thiết chưởng thì không thể, nhưng muốn kéo dài thời khắc của y thì chắc được.

Hoàng Dung thở dài nói: -Đáng tiếc, ta quên mất một chuyện.

Quách Tĩnh nói: -Chuyện gì?

Hoàng Dung nói: -Đại sư trúng độc, không biết lúc nào thì khỏe lại.

Quách Tĩnh im lặng, qua một lúc cảm hờn nói: -Bà Anh Cô tàn độc thật.

Đột nhiên kêu la: -A, không xong rồi.

Hoàng Dung giật nảy mình, nói: -Cái gì thế?

Quách Tĩnh nói: -Cô từng ưng thuận với Anh Cô là sau khi khỏi thương sẽ ở với bà ta một năm, cái hẹn ấy có giữ hay không?

Hoàng Dung nói: -Người nói nên thế nào?

Quách Tĩnh nói: -Nếu không có bà ta chỉ điểm, chúng ta còn không thể tìm tới được Nhất Đăng đại sư, thương thế của cô cũng khó mà nói ...

Hoàng Dung nói: -Cái gì mà khó nói? Cứ nói thẳng là cái mạng nhỏ của ta nhất định không giữ được. Người là đại trượng phu, lời nói như núi, nhất định bắt ta phải giữ lời hứa.

Nàng nghĩ tới việc Quách Tĩnh không chịu phản bội từ bỏ hôn ước với Hoa Tranh, không kìm được buồn bã cúi đầu xuống.

Về tâm sự đàn bà con gái, Quách Tĩnh quả thật không hiểu được chút nào, Hoàng Dung đã ứa nước mắt sắp khóc, y vẫn ngu ngu ngốc ngốc không biết gì, chỉ nói: -Anh Cô nói cha cô thần cơ diệu toán, hơn bà ta gấp trăm lần, cho dù cô chịu truyền thụ cái học thuật số, thì rốt lại cũng không bằng được một chút của cha cô, vậy thì tại sao lại đòi cô làm bạn với bà ta một năm?

Hoàng Dung quay mặt không đếm xỉa gì tới. Quách Tĩnh vẫn chưa biết,

lại nói thêm một câu. Hoàng Dung tức giận nói: -Người là đồ ngốc, chẳng biết cái gì cả.

Quách Tĩnh không biết tại sao nàng đột nhiên nổi giận, bị nàng mắng cho không hiểu gì cả, chỉ nói: -Dung nhi! Ta vốn là đồ ngốc thì mới cần cô nói chứ!

Hoàng Dung buột miệng mắng người, vốn vô cùng hối hận, nghe y chịu như thế, lại không nhịn được, phục vào lòng y khóc òa lên. Quách Tĩnh càng không hiểu được, chỉ nhẹ nhàng vỗ vai nàng an ủi.

Hoàng Dung kéo áo Quách Tĩnh lau nước mắt, cười nói: -Tĩnh ca ca, là ta không tốt, lần sau nhất định ta không mắng người nữa.

Quách Tĩnh nói: -Thì ta vốn là đồ ngốc, cô nói như thế có sao đâu?

Hoàng Dung nói: -Ờ, người là người tốt, ta là cô nương xấu. Ta nói với người, bà Anh Cô kia có thù hận với cha ta, vốn định nghiên cứu võ công thuật số để tới đảo Đào Hoa tìm cha ta trả thù, về sau thấy thuật số không bằng ta, võ công không bằng người, biết không còn cách nào báo thù nên nghĩ cách đè nén ta để dụ cha ta lại cứu. Đó là để đổi khách làm chủ, bà ta có thể bày độc kế để hại ông.

Quách Tĩnh giật mình hiểu ra, vỗ đùi một cái nói: -A, không hề sai, cái hận kia không cần phải giữ nữa.

Hoàng Dung nói: -Tại sao không giữ? Đương nhiên phải giữ chứ.

Quách Tĩnh nói: -Ừa!

Hoàng Dung nói: -Người đàn bà này vô cùng lợi hại, xem việc bà ta trộn thêm một viên thuốc độc vào Cửu hoa ngọc lộ hoàn để hại Nhất Đăng đại sư thì có thể hiểu được. Người đàn bà này mà không trừ đi tương lai sẽ trở thành tai họa lớn cho cha ta. Bà ta muốn ta làm bạn thì ta làm bạn với bà ta, bây giờ đã có đề phòng quyết sẽ không mắc lừa bà ta nữa, bất kể bà ta có âm mưu độc kế gì ta cũng có thể nhận ra.

Quách Tĩnh nói: -Ờ, nhưng thế cũng như làm bạn với một con cạp.

Hoàng Dung đang định trả lời, chợt nghe ở thiên phòng bên ngoài vang vào mấy tiếng la hoảng.

Hai người nhìn nhau một cái, ngưng thần lắng nghe, tiếng la hoảng lập tức im bật. Quách Tĩnh nói: -Không biết đại sư có việc gì không?

Hoàng Dung lắc đầu. Quách Tĩnh lại nói: -Cô ăn cơm đi. Rồi nghỉ ngơi một lúc.

Hoàng Dung vẫn lắc đầu, chợt nói: -Có người tới!

Quả nhiên nghe thấy tiếng bước chân mấy người vang lên, từ ngoài viện đi vào, một người cảm giận nói: -Con nha đầu quỷ kế đa đoan, cứ giết y thị trước.

Nghe thanh âm thì là người nông phu. Quách Hoàng hai người giật nảy

mình, lại nghe giọng người tiều phu nói: -Không được làm vậy, phải hỏi rõ trước đã.

Người nông phu nói: -Còn hỏi gì nữa? Hai đứa tiểu tặc này ắt là do kẻ dối đầu của sư phụ sai tới. Chúng ta cứ giết một đứa giữ một đứa. Muốn hỏi thì hỏi thằng tiểu tử ngốc kia cũng được.

Nói tới đó, bốn người Ngưu Tiều Canh Độc đã tới ngoài cửa.

Họ đứng giữ chặt ngoài cửa, trò chuyện cũng không sợ Quách Hoàng hai người nghe.

Quách Tĩnh không chần chừ, một chiêu Kháng long hữu hối đánh vào vách phía sau, chỉ nghe bùm bùm một tiếng vang lên, nửa bức vách đất lập tức đổ xuống. Y khom xuống cống Hoàng Dung lên, nhảy ra chỗ tường vỡ, người đang trên không, người nông phu xuất thủ như gió, phóng trảo chụp vào chân trái y.

Hoàng Dung tay trái khẽ vung ra, phát vào huyết Dương trì trên mu bàn tay người nông phu, đây là Lan hoa phát huyết thủ gia truyền của nàng, tuy sau khi bị thương không có sức, nhưng cái phát ấy khinh minh mau lẹ nhận huyết rất chuẩn, cũng không phải tầm thường. Người nông phu hiểu rõ công phu điểm huyết, nhìn thấy ngón tay nàng phát tới như điện, giật nảy mình vội rút tay lại đỡ, huyết đạo chưa bị quét phát trúng, nhưng đòn tới đã chạm mắt một chút, Quách Tĩnh đã cống Hoàng Dung vọt ra sau tường.

Y chỉ chạy được vài bước, kêu khổ một tiếng, nguyên là phía sau thiền viện là gai góc cao bằng đầu người, ken dày chẳng chịt, gai góc tua tủa, quả thật không có đường nào chạy được, quay đầu lại thấy Ngưu Tiều Canh Độc bốn người dàn hàng chữ nhất đứng chặn trước mặt. Quách Tĩnh cao giọng nói: -Tôn sư sai bọn ta xuống núi, các vị đã chính tai nghe thấy, tại sao lại dám trái lệnh cản trở?

Người tiều phu trừng mắt nhìn, giọng nói như sấm trả lời: -Sư phụ ta lòng dạ từ bi, cam tâm xả thân cứu mạng, ngươi ...

Quách Hoàng hai người hoảng sợ nói: -Tại sao lại xả thân cứu mạng?

Ngưu Tiều Canh Độc đồng thời phì một tiếng, người thư sinh cười nhạt nói: -Thương thế của cô nương là sư phụ ta xả thân để cứu chẳng lẽ các ngươi quả thật không biết?

Quách Hoàng đồng thanh hỏi: -Quả thật là không biết, xin nói rõ hơn.

Người thư sinh thấy vẻ mặt hai người rất thành khẩn, không phải là giả, bèn nhìn người tiều phu một cái người tiều phu gật gật đầu, người thư sinh nói: -Cô nương bị nội thương rất nặng, phải dùng Nhất dương chỉ và Tiên thiên công đả thông các đại huyết trong kỳ kinh bát mạch mới có thể trị thương cứu bệnh. Từ khi Trùng Dương chân nhân phái Toàn Chân tiên du, trên đời chỉ có sư phụ ta biết được cả hai môn thần công Nhất dương chỉ và Tiên thiên công. Nhưng dùng loại công phu này chữa

thương cho người thì nguyên khí của mình bị hao tổn rất nhiều, trong vòng năm năm mất hết võ công.

Hoàng Dung a một tiếng, trong lòng vừa cảm động vừa xấu hổ.

Người thư sinh nói: -Trong năm năm sau đó hàng ngày đều phải chuyên cần khổ luyện, chỉ cần hơi có sơ suất thì không những không phục hồi được võ công mà còn nhẹ thì phát bệnh, nặng thì mất mạng. Sư phụ ta đối xử với người như thế, tại sao người táng tận lương tâm, lấy oán báo ơn?

Hoàng Dung phục xuống đất, hướng về thiền phòng chỗ Nhất Đăng đại sư ở lạy bốn lạy, nghẹn ngào nói: -Cái ơn cứu mạng của bá bá, quả thật con không biết là sâu dày như thế.

Ngư Tiều Canh Độc thấy nàng lạy phục xuống, vẻ mặt hơi dịu đi. Người câu cá hỏi: -Cha người sai người tới ám toán sư phụ ta hay người không tự biết?

Hoàng Dung tức giận nói: -Tại sao cha ta lại sai ta tới ám toán bá bá? Cha ta đảo chủ đảo Đào Hoa là nhân vật thế nào? Há lại làm việc hèn hạ vô sỉ như thế?

Người đánh cá vái dài một vái nói: -Nếu không phải do lệnh tôn sai khiến thì tại hạ lờ lẽ có chỗ mạo phạm, xin cô nương thứ tội.

Hoàng Dung nói: -Hừ, câu ấy mà để cha ta nghe được thì cho dù người là cao đồ của Nhất Đăng đại sư cũng phải nếm mùi đau khổ đấy.

Người câu cá nhếch mép cười nói: -Lệnh tôn có ngoại hiệu là Đông tà, thì hành sự.., hành sự.., ha ha.., bọn ta vốn nghĩ là Tây độc làm được việc gì lệnh tôn có thể làm được việc đó. Bây giờ xem ra chỉ sợ là ý nghĩ ấy là sai.

Hoàng Dung nói: -Cha ta làm sao lại so với Tây độc? Lão tặc Âu Dương Phong làm chuyện gì rồi?

Người thư sinh nói: -Được, chúng ta cứ nói trắng mọi chuyện ra với nhau. Vào phòng sẽ nói.

Lúc ấy sáu người trở vào thiền phòng, chia ra ngồi xuống. Ngư Tiều Canh Độc bốn người ngồi xuống, như có ý như vô ý nhưng đều chặn hết các cửa ra vào, Hoàng Dung biết là họ đề phòng mình bỏ chạy, chỉ cười khẽ một tiếng, cũng không nói ra.

Người thư sinh nói: -Các người có biết Cửu âm chân kinh không?

Hoàng Dung nói: -Biết, chẳng lẽ chuyện này có liên quan gì tới kinh văn Cửu âm chân kinh à? Ờ, bộ sách này quả thật hại người không ít.

Không kìm được nhớ tới mẹ mình vì viết lại kinh văn không được mà chết.

Người thư sinh nói: -Lần đầu luận kiếm ở Hoa sơn là vì tranh đoạt chân kinh. Giáo chủ Toàn Chân võ công đứng đầu thiên hạ, chân kinh rơi vào tay ông ta, bốn cao thủ còn lại trong lòng thật sự khâm phục, vốn

chẳng ai nói gì. Lần ấy luận kiếm ở Hoa sơn, người nào cũng khoe tài riêng, Trùng Dương chân nhân rất khâm phục Nhất dương chỉ của sư phụ ta, năm sau lại cùng sư đệ y tới Đại Lý thăm sư phụ ta, từng rèn luyện công phu với nhau.

Hoàng Dung nói chen vào: -Sư đệ y à? Là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông phải không?

Người thư sinh nói: -Đúng rồi, cô nương tuổi tuy nhỏ nhưng quen biết rất nhiều.

Hoàng Dung nói: -Người không cần khen ta.

Người thư sinh nói: -Chu sư thúc là người rất hoạt kê. Nhưng ta không biết y có ngoại hiệu là Lão Ngoan đồng. Lúc ấy sư phụ ta chưa xuất gia.

Hoàng Dung nói: -A, lúc ấy ông còn đang làm vua.

Người thư sinh nói: -Không sai, sư huynh đệ giáo chủ Toàn Chân ở trong hoàng cung được mười ngày, bốn người bọn ta đều hầu hạ bên cạnh. Sư phụ ta đem yếu chỉ Nhất dương chỉ ra giảng giải, nói hết cho Trùng Dương chân nhân biết. Trùng Dương chân nhân vô cùng mừng rỡ, lại đem công phu lợi hại nhất của ông ta là Tiên thiên công truyền lại cho sư phụ ta. Lúc họ đàm luận, bọn ta tuy ở bên cạnh, nhưng vì hiểu biết hạn hẹp, cho dù nghe thấy nhưng cũng không thể lĩnh ngộ được.

Hoàng Dung nói: -Vậy còn Lão Ngoan đồng? Y công phu cũng không thấp đâu.

Người thư sinh nói: -Chu sư thúc ưa động không ưa tĩnh, cả ngày lang thang khắp nơi trong hoàng cung Đại Lý, đi khắp nơi đùa giỡn, ngay cả tấm cung của hoàng hậu và phi tần cũng không né tránh. Bọn cung nga thái giám biết y là khách quý của hoàng đế nên cũng không cản trở.

Hoàng Dung và Quách Tĩnh trên mặt đều thoáng nụ cười.

Người thư sinh lại nói: -Lúc Trùng Dương chân nhân chia tay, nói với sư phụ ta rằng: Gần đây bệnh cũ của ta lại phát, nghĩ chắc không còn sống lâu trên đời, may là Tiên thiên công đã có truyền nhân, lại thêm với thần công Nhất dương chỉ của hoàng gia, trên đời đã có người khắc chế y, cũng không sợ y hoành hành tác quái nữa. Lúc ấy sư phụ ta mới hiểu, Trùng Dương chân nhân ngàn dặm xa xôi tìm tới Đại Lý chủ yếu là để truyền lại công phu Tiên thiên công cho sư phụ ta, muốn sau khi ông chết còn để lại một công phu khắc chế Tây độc Âu Dương Phong.

Chỉ vì Đông tà Tây độc Nam đế Bắc cái Trung thần thông năm người danh tiếng ngang nhau, nếu nói là tới truyền thụ công phu thì không khỏi có chỗ bất kính với sư phụ ta, nên trước tiên xin sư phụ ta truyền thụ Nhất dương chỉ rồi mới đem Tiên thiên công ra trao đổi. Sư phụ ta hiểu dụng ý của y, trong lòng rất kính trọng, lập tức chuyên tâm tu luyện Tiên thiên công. Trùng Dương chân nhân học được Nhất dương chỉ rồi, sống được không lâu, cũng chưa nghiên cứu tu luyện, nghe nói cũng

không truyền lại cho đồ đệ. Về sau nước Đại Lý ta nảy ra một chuyện bất hạnh, sư phụ ta nhìn rõ tình đời xuống tóc làm sư.

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Đoàn hoàng gia không làm hoàng đế mà lại cam tâm làm sư, vậy thì đây ắt là một chuyện cực kỳ thương tâm, người ta không nói thì mình cũng không tiện hỏi.

Rồi liếc mắt thấy Quách Tĩnh đang há miệng muốn hỏi, vội đưa mắt ra hiệu cho y, Quách Tĩnh ờ một tiếng, vội ngậm miệng lại.

Người thư sinh thần sắc buồn rầu, có lẽ là nhớ lại chuyện cũ, dừng lại một lúc mới nói tiếp: -Không biết vì sao tin sư phụ ta luyện thành Tiên thiên công lại tiết lộ ra ngoài. Có một hôm sư huynh của ta.

Rồi chỉ vào người nông phu nói tiếp “Sư huynh của ta vâng lệnh sư phụ ra ngoài hái thuốc, trong núi Đại Tuyết sơn ở biên giới phía tây Vân Nam lại bị người dùng Cáp mô công đả thương.

Hoàng Dung nói: -Đó tự nhiên là Lão Độc vật rồi.

Người nông phu tức giận nói: -Không phải y thì là ai? Trước tiên là một gã thiếu niên công tử bỗng dưng gây sự với ta, nói núi Đại Tuyết sơn là của nhà y không cho người ngoài vào hái thuốc. Đại Tuyết sơn chu vi ngàn dặm, làm sao là của nhà y được? Người ấy rõ ràng có ý gây hấn với ta. Ta được sư phụ giáo huấn, cố gắng nhịn nhục, gã thiếu niên ấy lại được đằng chân lân đằng đầu, nói muốn ta dập đầu lạy ba trăm cái mới tha cho xuống núi, ta không nhịn được nữa, rút lại động thủ với y. Gã thiếu niên ấy công phu rất cao cường, hai người đấu suốt nửa ngày cũng chỉ ngang tay với y. Nào ngờ Lão Độc vật đột nhiên từ sau góc núi xuất hiện, không nói câu nào, xuất chưởng đánh ta trọng thương. Gã thiếu niên ấy sai người cõng ta đưa về ngoài chùa Thiên Khánh chỗ sư phụ ta thường tới.

Hoàng Dung nói: -Có người báo thù thay người rồi, gã Âu Dương công tử ấy đã bị giết rồi.

Người nông phu ấy tức giận nói: -A, đã chết rồi à, ai giết y thế?

Hoàng Dung nói: -Ờ, người khác giết mất kẻ thù của người, người cũng tức giận nữa.

Người nông phu nói: -Thù oán của ta phải do ta chính tay trả thù.

Hoàng Dung thở dài nói: -Đáng tiếc là người không trả thù được.

Người nông phu nói: -Ai giết y?

Hoàng Dung nói: -Đó cũng là một người xấu, công phu thua xa Âu Dương công tử nhưng dùng gian kế giết y.

Người thư sinh nói: -Giết rất hay! Cô nương, người có biết Âu Dương Phong đả thương sư huynh ta là có dụng ý gì không?

Hoàng Dung nói: -Chuyện đó có gì khó đoán? Bằng vào công phu của

Tây độc thì một chưởng có thể giết chết sư huynh của ngươi, nhưng chỉ đánh y bị trọng thương, lại đưa về tới cửa sư phụ ngươi, đương nhiên là muốn người hao tổn công lực để chữa thương cho đệ tử.

Theo các người nói chữa thương một lần hao tổn nguyên khí phải mất năm năm để tu luyện lại, vậy thì trong lần luận kiếm ở Hoa sơn lần sau, đại sư đương nhiên sẽ không thắng được y.

Người thư sinh thở dài nói: -Cô nương quả thật thông minh, nhưng chỉ đoán đúng một nửa, gã Âu Dương Phong kia rất âm độc, người ta rất khó đề phòng. Y nhân lúc sư phụ ta chữa thương cho sư huynh xong, công lực chưa phục hồi, lại ngầm tới tập kích, muốn giết chết sư phụ ta ...

Quách Tĩnh nói chen vào: -Nhất Đẳng đại sư từ hòa như thế chẳng lẽ lại có kết thù oán gì với Âu Dương Phong sao?

Người thư sinh nói: -Tiểu ca, câu ngươi hỏi mới rồi không đúng đâu. Thứ nhất, người có lòng từ bi thì xưa nay vẫn đứng vào cái thế không chung sống được với những kẻ xấu xa tàn ác. Thứ hai, Âu Dương Phong muốn hại người thì chưa chắc đã vì có thù oán với người ta. Chỉ vì y biết Tiên thiên công là khắc tinh của Cáp mô công, nên trăm mưu ngàn kế muốn hại sư phụ ta.

Quách Tĩnh gật đầu lia lịa, lại hỏi: -Rồi đại sư có bị y hại không?

Người thư sinh nói: -Sư phụ ta vừa thấy thương thế của sư huynh, lập tức hiểu được gian kế của Âu Dương Phong, ngay trong đêm dời chỗ ở, rốt lại không để Tây độc tìm được. Bọn ta biết y một là không làm, hai là làm thì không thôi, quyết không chịu buông tay bỏ qua, vì thế tìm hỏi khắp nơi, rốt lại tìm được nơi ẩn náu bí mật ở đây. Sau khi công lực của sư phụ ta phục nguyên, sư huynh đệ bọn ta muốn lên núi Bạch Đà tìm Tây độc tính sổ, nhưng sư phụ ta hết sức nói không nên oan oan tương báo kéo dài, không cho bọn ta ra ngoài sinh sự. Cũng được yên ổn trong bấy nhiêu năm, nào ngờ lại có hai người các người lên núi. Bọn ta chỉ cho rằng đệ tử Cửu chỉ thần cái chắc không có lòng gia hại sư phụ ta, nên lúc các người lên núi cũng chưa hề xuất toàn lực cản trở, nếu không thì bỏ liều tính mạng của bốn người cũng quyết không để các người tiến được vào chùa. Nào ngờ người không có lòng hại cọp, cọp lại có ý hại người, ờ, sư phụ ta rốt lại lại mắc vào độc thủ của các người.

Nói tới đó mày kiếm dựng lên, dáng vẻ oai nghiêm, từ từ đứng dậy, soạt một tiếng, rút trường kiếm ra khỏi vỏ, hàn quang lóe mắt.

Người câu cá, người tiều phu, người nông phu ba người đồng thời đứng lên, đều rút binh khí ra, chia ra đứng bốn góc.

Hoàng Dung nói: -Lúc ta tới xin đại sư chữa bệnh, quả thật không biết đại sư lại phải vất vả tới như thế, phải hao tổn công lực mất năm năm. Trong số được hoàn kia có thuốc độc trộn vào, là do người ngoài hãm

hại. Ơn đức của đại sư như trời cao đất dày, ta cho dù hoàn toàn không có lương tâm, cũng không thể lấy oán báo ơn.

Người đánh cá cao giọng nói: -Vậy hai người các người tại sao nhân lúc sư phụ ta đang mất hết công lực lại trúng chất kịch độc, dẫn kẻ thù lên núi?

Quách Hoàng hai người giật nảy mình, đồng thanh kêu lên: -Không có đâu?

Người câu cá nói: -Còn nói không có à? Sư phụ ta vừa trúng độc, ở dưới núi lập tức đưa lên một cái vòng ngọc, nếu không câu kết với nhau từ trước thì trên đời lại có chuyện ăn khớp như thế sao?

Hoàng Dung nói: -Vòng ngọc gì?

Người câu cá tức giận nói: -Còn làm ra vẻ không biết nữa.

Đôi thiết tương trong tay chia ra một cái, chiếc bên trái quét ngang, chiếc bên phải bổ dọc, chia ra đánh tới hai người Quách Hoàng.

Quách Tĩnh vốn sóng vai với Hoàng Dung ngồi trên bờ đoàn, nhìn thấy hai mái chèo đánh tới liền nhảy bật dậy, tay phải móc lại thành trảo vung ra hất chiếc mái chèo sắt quét ngang, tay trái vươn ra chụp cứng mái chèo, hất lên đề xuống một cái, cái đề này hàm chứa kinh lực, vô cùng lợi hại, người đánh cá chỉ thấy hồ khẩu tê rần, không tự chủ được buông cán mái chèo. Quách Tĩnh giật mái chèo sắt về choang một tiếng, chạm vào chiếc bừa sắt của người nông phu, lửa bắn tung tóe, kể lại đẩy chiếc mái chèo sắt trở vào tay người câu cá. Người câu cá ngạc nhiên, thuật tay đón lấy, tay phải vận lực cùng lưỡi búa của người tiều phu đồng thời đánh xuống. Quách Tĩnh song chưởng ra sau tới trước mang theo một luồng kinh phong đánh vào trước ngực hai người. Người thư sinh biết Hàng long thập bát chưởng lợi hại, kêu lên: -Lui mau.

Người đánh cá và người tiều phu đều là cao đồ dưới trướng danh sư, võ công không phải tầm thường, hai chiêu ấy đều chưa dùng hết nội lực, đột nhiên thân hình khựng lại, thế lùi lại lập tức bị cản, nguyên là võ khí trong tay đã bị chưởng lực của Quách Tĩnh kéo tới, không biết làm sao đành buông tay, cứu mạng là chuyện lớn. Quách Tĩnh cảm thiết tương thiết phủ nhẹ nhàng ném ra, kêu lên: -Xin cầm lấy.

Người thư sinh bật tiếng khen ngợi: -Hảo công phu!

Trường kiếm đâm ra, chênh chếch phóng vào tay phải y. Quách Tĩnh nhìn thấy thế kiếm trong lòng hơi hoảng sợ, đã thấy trong bốn đại đệ tử của Nhất Đăng đại sư thì người thư sinh này tuy rất văn nhã nhưng võ công thì hơn hẳn các sư huynh đệ, lập tức không dám coi thường, hai chưởng vung lên, trùm chưởng lực lên che chở cho Hoàng Dung và mình. Lúc ấy quả thật vững vàng như núi, hoàn toàn không có chút sơ hở, song chưởng khí thế như cầu vồng, càng về sau vòng tròn càng lúc càng lớn, Ngưu Tiều Canh Độc bốn người bị ép dần dần lùi vào tường,

đừng nói là tấn công, ngay cả ra chiêu đón đỡ cũng không dễ. Lúc ấy nếu Quách Tĩnh nhả kinh lực ra, bốn người ắt phải có người bị thương.

Lại đánh nhau một lúc, Quách Tĩnh không tăng thêm chưởng lực nữa, địch nhân đánh mạnh thì đỡ mạnh, đánh yếu thì đỡ yếu, thấy lực thì đón lực, thủy chung vẫn giữ được thế quân bình không thắng không bại.

Người thư sinh kiếm pháp đột nhiên thay đổi, trường kiếm rung mau, chỉ nghe tiếng ong ong vang lên hồi lâu không dứt, kể đó trên sáu kiếm dưới sáu kiếm trước sáu kiếm sau sáu kiếm trái sáu kiếm phải sáu kiếm, liên tiếp sáu sáu ba mươi sáu kiếm, chính là Viên Lao sơn tam thập lục kiếm ở Vân Nam, được gọi là lợi hại bậc nhất trong kiếm pháp tấn công trên đời. Quách Tĩnh chưởng trái đón đỡ ba món võ khí của ba người Ngự Tiều Canh, tay phải vung theo mũi kiếm của người thư sinh trên dưới trước sau trái phải, bất kể kiếm pháp biến hóa vô cùng, y cứ dùng chưởng lực đánh vào phương hướng mũi kiếm đâm tới, nhát nào cũng đều vừa chạm tới áo y thì trượt qua một bên, không đâm được vào chéo áo y.

Đánh liên tiếp xong ba mươi sáu kiếm, Quách Tĩnh ngón trở tay phải cong lại bấm vào ngón cái, nhìn đúng mũi kiếm phóng tới, búng mạnh vào sống kiếm. Công phu Đàn chỉ thần thông này của Hoàng Dược Sư vốn có thể nói là trên đời không hai, trước kia y và Chu Bá Thông bắn bi đùa giỡn, lúc ở Quy Vân trang bắn đá chỉ điểm cho Mai Siêu Phong đều là sử dụng công phu này. Quách Tĩnh lúc ở thôn Ngư Gia phủ Lâm An thấy y đánh nhau với Toàn Chân thất tử, học được yếu quyết bên trong, thủ pháp búng ngón tay tuy thua xa Hoàng Dược Sư nhưng kinh lực rất mạnh, chỉ nghe keng một tiếng, thanh kiếm chấn động, người thư sinh cánh tay tê rần, suýt nữa rơi mất trường kiếm, trong lòng cả kinh nhảy lùi trở ra kêu lên: -Dừng tay!

Ngự Tiều Canh ba người nhất tề nhảy ra, chỉ là bọn họ vốn đã bị ép tới sát tường, không sao lui lại được nữa, người câu cá nhảy lùi ra cửa, người nông phu thì nhảy lên nửa bức tường bị đánh sập. Người tiều phu giắt chiếc búa vào hông, cười nói: -Ta đã sớm nói hai vị không có ác ý, mà các người không chịu nghe.

Người thư sinh tra kiếm vào vỏ, vái Quách Tĩnh một vái, nói: -Tiểu ca dưới chưởng dung tình, ta rất cảm tạ thịnh tình.

Quách Tĩnh vội khom lưng trả lễ, trong lòng lại không hiểu: -Bọn ta vốn không có ý xấu tại sao các người ban đầu nhất định không tin, động thủ xong mới chịu tin?

Hoàng Dung thấy vẻ mặt y, đoán được ý y, bèn nói khẽ vào tai y: -Nếu người có ác ý thì đã sớm đã thương bốn người bọn họ rồi. Nhất Đăng đại sư bây giờ làm sao còn là đối thủ của người nữa?

Quách Tĩnh nghĩ thấy không sai, liên tiếp gật đầu.

Người nông phu và người câu cá bước lại vào phòng. Hoàng Dung nói: - Chỉ không biết người đối đầu của đại sư là ai? Đưa vòng ngọc tới là có ý gì?

Người thư sinh nói: -Không phải tại hạ không chịu nói, nhưng quả thật bọn ta cũng không rõ, chỉ biết giữa việc xuất gia của sư phụ ta và người ấy có mối liên quan rất lớn.

Hoàng Dung đang định hỏi nữa, người nông phu đột nhiên nhảy bật lên nói: -Ái chà, chuyện này nguy hiểm thật?

Người câu cá nói: -Cái gì?

Người nông phu chỉ người thư sinh nói: -Sư phụ ta chữa thương hao tổn công lực, y đều nói ra không giấu diếm gì. Nếu hai vị này không có ý tốt, thì bốn người chúng ta không cản trở được, sư phụ chúng ta còn được sống à?

Người tiểu phu nói: -Trạng nguyên thân cơ diệu toán, nếu ngay chuyện ấy mà cũng tính không được thì làm sao làm được Tướng gia của Đại Lý? Y sớm biết hai vị này là bạn không phải thù, động thủ mới rồi một là muốn thử xem võ công của hai vị tiểu bằng hữu này, hai là để dạy cho người tin phục.

Người thư sinh cười khẽ một tiếng, người nông phu và người câu cá liếc y một cái, nửa là khâm phục nửa là trách móc.

Đúng lúc ấy, ngoài cửa có tiếng bước chân vang lên, chú tiểu sa di tiến vào, chấp tay nói: -Sư phụ sai bốn vị sư huynh tiễn khách.

Mọi người lập tức đứng lên.

Quách Tĩnh nói: -Đại sư đã có người đối đầu tới đây bọn ta làm sao có thể bỏ đi? Không phải tiểu đệ không tự lượng sức mình, nhưng muốn cùng bốn vị sư huynh cùng thu xếp kẻ đối đầu xong sẽ tính.

Ngư Tiều Canh Độc nhìn nhau một cái, đều lộ vẻ mừng rỡ. Người thư sinh nói: - Để ta đi hỏi sư phụ đã?

Bốn người nhất tề đi vào, qua hồi lâu mới trở ra. Quách Hoàng thấy vẻ mặt bốn người, đã biết Nhất Đăng đại sư không ưng thuận. Quả nhiên người thư sinh nói: -Sư phụ ta đã tạ hai vị, nhưng lão nhân gia người nói nhân quả của ai thì người ấy phải tự kết thúc, người ngoài không thể can thiệp được.

Hoàng Dung nói: -Tĩnh ca ca, chúng ta tự tới nói chuyện với đại sư.

Hai người đi tới cửa thiền phòng của Nhất Đăng đại sư, lại thấy cánh cửa đóng chặt, Quách Tĩnh gõ cửa suốt nửa ngày, hoàn toàn không có tiếng đáp. Cánh cửa ấy tuy chỉ xô một cái là ngã, nhưng y làm sao dám lỗ mãng? Người tiểu phu buồn rầu nói: -Sư phụ ta không thể tiếp kiến hai vị rồi. Núi cao nước dài, sau này chúng ta sẽ còn có dịp gặp lại.

Quách Tĩnh cảm kích Nhất Đăng đại sư nhiệt huyết trong lòng trào lên,

không thể tìm được nói: -Dung nhi, đại sư cho cũng được, không cho cũng được, chúng ta xuống núi, cứ thấy dưới núi có kẻ nào lảng nhảng thì đánh cho y một trận tươi bời hoa lá rồi sẽ tính.

Hoàng Dung nói: -Cách ấy hay lắm. Nếu kẻ đối đầu của đại sư vô cùng lợi hại, chúng ta chết dưới tay y, thì tính ra cũng là trả được ơn đức của đại sư.

Quách Tĩnh là buột miệng nói ra, nhưng Hoàng Dung thì cố ý cao giọng, muốn cho Nhất Đăng đại sư nghe thấy.

Hai người quay lưng đi, cánh cửa gỗ đột nhiên kết một tiếng mở ra, một vị sư già eo éo nói: -Đại sư có lời mời.

Quách Tĩnh vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, cùng Hoàng Dung sóng vai bước vào, thấy Nhất Đăng và nhà sư Thiên Trúc đang ngồi xếp bằng trên tấm bồ đoàn. Hai người lạy rạp xuống đất, khi ngẩng đầu lên, chỉ thấy Nhất Đăng sắc mặt vàng vọt, khác hẳn vẻ mặt sung mãn nguyên khí lúc mới gặp. Hai người vừa cảm kích vừa khó xử, không biết nói thế nào là tốt.

Nhất Đăng nhìn nhìn bốn đệ tử ngoài cửa, nói: -Mọi người vào cả đi, ta có câu muốn nói.

Ngư Tiều Canh Độc bước vào thiền phòng, khom người làm lễ với sư phụ sư thúc. Nhà sư Thiên Trúc gật gật đầu rồi lập tức cúi đầu ngẫm nghĩ không đếm xỉa gì tới khách nữa. Nhất Đăng đại sư nhìn làn khói hương lớn vờn bốc lên xuất thần, trong tay mân mê một cái vòng bạch ngọc mờ mờ.

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Đây rõ ràng là cái xuyên ngọc đeo tay của nữ nhân, nhưng không biết kẻ đối đầu của đại sư đưa tới là có dụng ý gì.

Qua hồi lâu, Nhất Đăng thở dài một tiếng, nói với Quách Tĩnh và Hoàng Dung: -Ý tốt của hai người các người, lão tăng tâm lĩnh rồi. Chuyện nhân quả trong vụ này, nếu ta không nói ra, chỉ sợ đôi bên có người vì thế mà bị tổn thương, rất trái với ý lão tăng. Các người có biết ta vốn là người thế nào không?

Hoàng Dung, nói: -Bá bá vốn là hoàng đế nước Đại Lý ở Vân Nam. Thiên Nam nhất đế, oai danh hiển hách, thiên hạ ai mà không biết?

Nhất Đăng cười khẽ một tiếng nói: -Hoàng gia là giả, lão tăng là giả, oai danh hiển hách lại càng giả. Cũng như tiểu cô nương người cũng là giả thôi.

Hoàng Dung không hiểu thiền cơ của y, mở tròn hai con mắt long lanh đẹp để nhìn y chăm chăm.

Nhất Đăng thông thả nói: -Nước Đại Lý ta từ Thần thánh Văn vũ đế Thái tổ mở nước là năm Đinh dậu, so với lúc Tống Thái tổ Triệu Khuông Dã làm binh biến ở Trần Kiều, khoát hoàng bào lên người thì sớm hơn hai

mười ba năm. Thần thánh Văn vũ đế của ta truyền được bảy đời thì tới Khiêm nghĩa đế, ông làm hoàng đế bốn năm thì xuất gia làm sư, trao ngôi lại cho cháu là Thánh đức đế. Về sau Thánh đức đế, Hưng tông Hiếu đức đế, Bảo định đế, Hiến tông Tuyên nhân đế, phụ hoàng của ta là Cảnh tông Chính Khang đế đều từ bỏ ngôi vua xuất gia làm sư. Từ Thái tổ tới ta, trong mười tám đời hoàng đế có tới bảy vị xuất gia.

Ngư Tiều Canh Độc đều là người Đại Lý, tự nhiên biết lịch sử các đời. Quách Tĩnh và Hoàng Dung thì nghe thế rất ngạc nhiên, nghĩ thầm: - Nhất Đăng đại sư không làm vua mà làm hòa thượng, đã khiến người ta vô cùng kinh ngạc, té ra ông ta có rất nhiều tổ tiên cũng làm như thế, chẳng lẽ làm hòa thượng còn tốt hơn làm hoàng đế thật à?

Nhất Đăng đại sư lại nói: -Họ Đoàn ta nhân duyên tốt đẹp chỉ là tiểu lại

ở biên cương mà trộm được ngôi vua. Mỗi đời đều tự biết trí độ tài đức quả thật không đủ để đảm đương việc lớn ấy, nên thủy chung đều run run sợ sợ, không dám hơi có chỗ nào quá phận. Chỉ vì làm vua thì không cày mà ăn, không dệt mà mặc, ra có xe ngựa, vào có cung điện, đó chẳng phải đều là mồ hôi nước mắt của dân sao? Cho nên mỗi khi cứ đến tuổi già là không khỏi trong lòng có chỗ hối hận, nhìn lại công tội trong một đời, đều thấy mình tạo phúc cho dân thì ít, làm nghiệt thì nhiều, vì thế đều từ ngôi xuất gia.

Nói tới đó, ngẩng đầu nhìn ra ngoài, khóe miệng thoáng nét mỉm cười, trên mặt lại có vẻ chua xót.

Sáu người im lặng lắng nghe, không dám lên tiếng, Nhất Đăng đại sư ngón trở tay trái lồng vào cái vòng ngọc xoay xoay mấy vòng, nói tiếp: - Nhưng ta thì lại không phải vì thế mà ngộ đạo làm sư. Nguyên nhân của chuyện này mà nói ra còn có liên quan tới việc luận kiếm ở Hoa sơn, tranh đoạt chân kinh nữa. Năm ấy giáo chủ Toàn Chân Trùng Dương chân nhân lấy được chân kinh, năm sau đích thân tới Đại Lý thăm ta, truyền lại công phu Tiên thiên công cho ta. Y ở lại trong cung nửa tháng, hai người rèn luyện công phu, trò chuyện rất hợp nhau, nào ngờ sư đệ y là Chu Bá Thông trong hơn mười ngày ấy buồn bã phát cuồng, dạo chơi khắp trong cung của ta, gây ra một chuyện lớn.

Hoàng Dung nghĩ thầm: -Lão Ngoan đồng này mà không sinh sự thì mới thật là lạ đây.